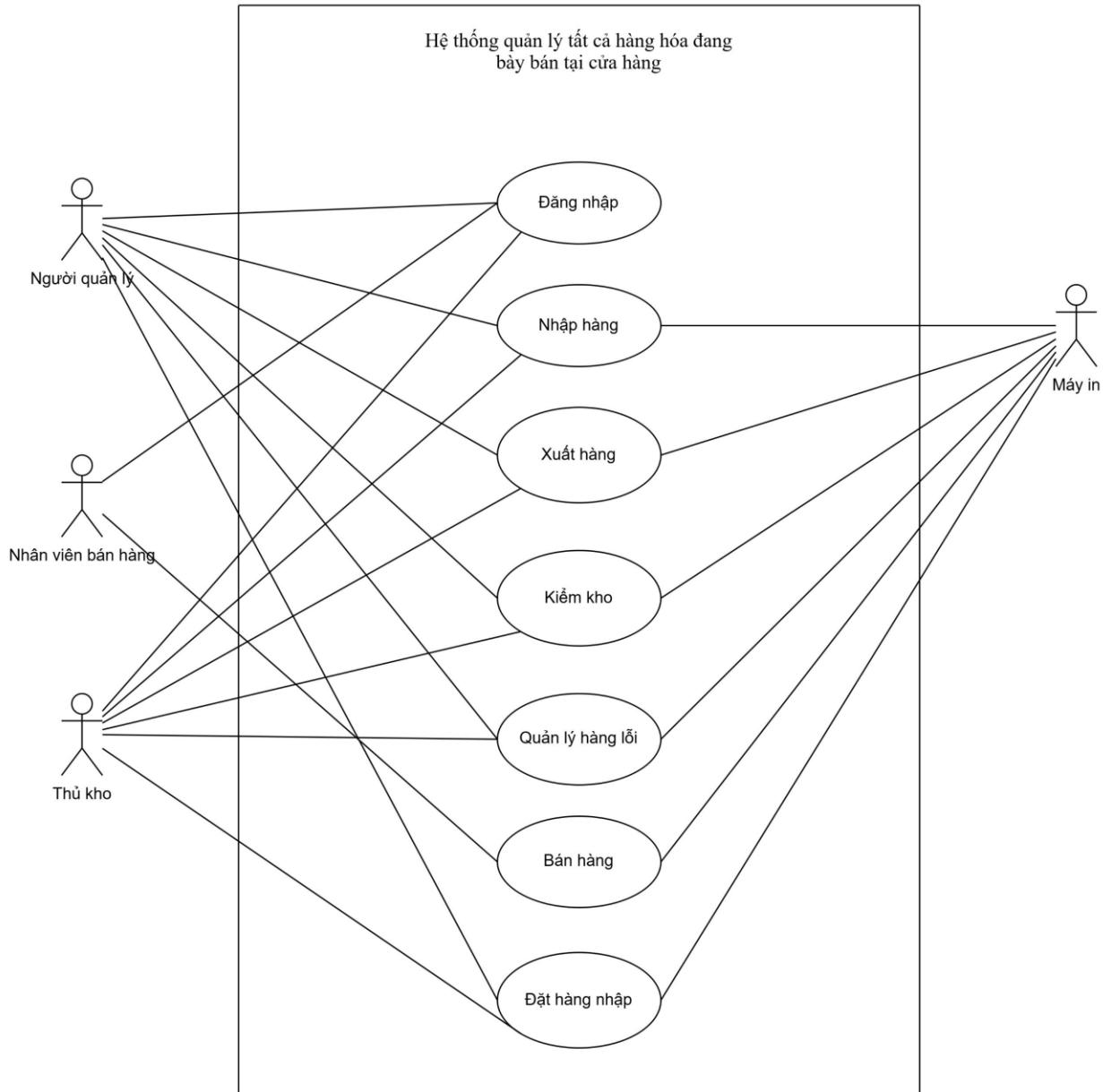


Môn học: Phân tích thiết kế hướng đối tượng  
Hệ thống quản lý tất cả hàng hóa đang bày bán tại cửa hàng

Lược đồ tổng:



## 1. Nhập kho ([link tham khảo](#))

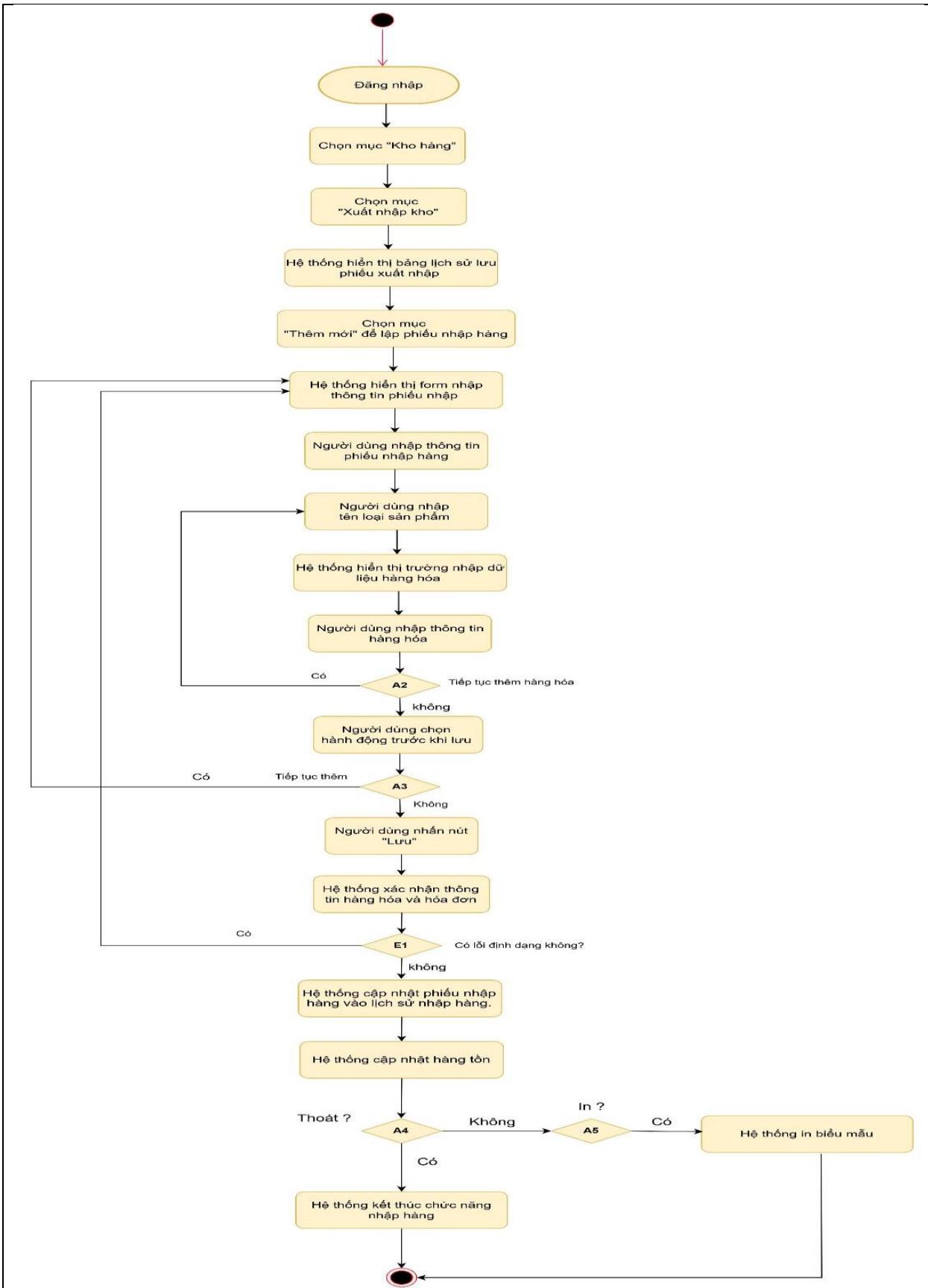
Mô tả nghiệp vụ:

- Nhận phiếu giao hàng từ người giao hàng.
- Xác nhận thông tin đặt hàng.
- Người quản lý hoặc thủ kho sẽ kiểm tra hàng hóa.
  - + Lọc ra những sản phẩm bị hỏng hóc, xử lý trả hàng hỏng.
  - + Đối với sản phẩm đạt chuẩn, xử lý nhập hàng đạt.
- Cập nhật hàng tồn.
- Lưu kho

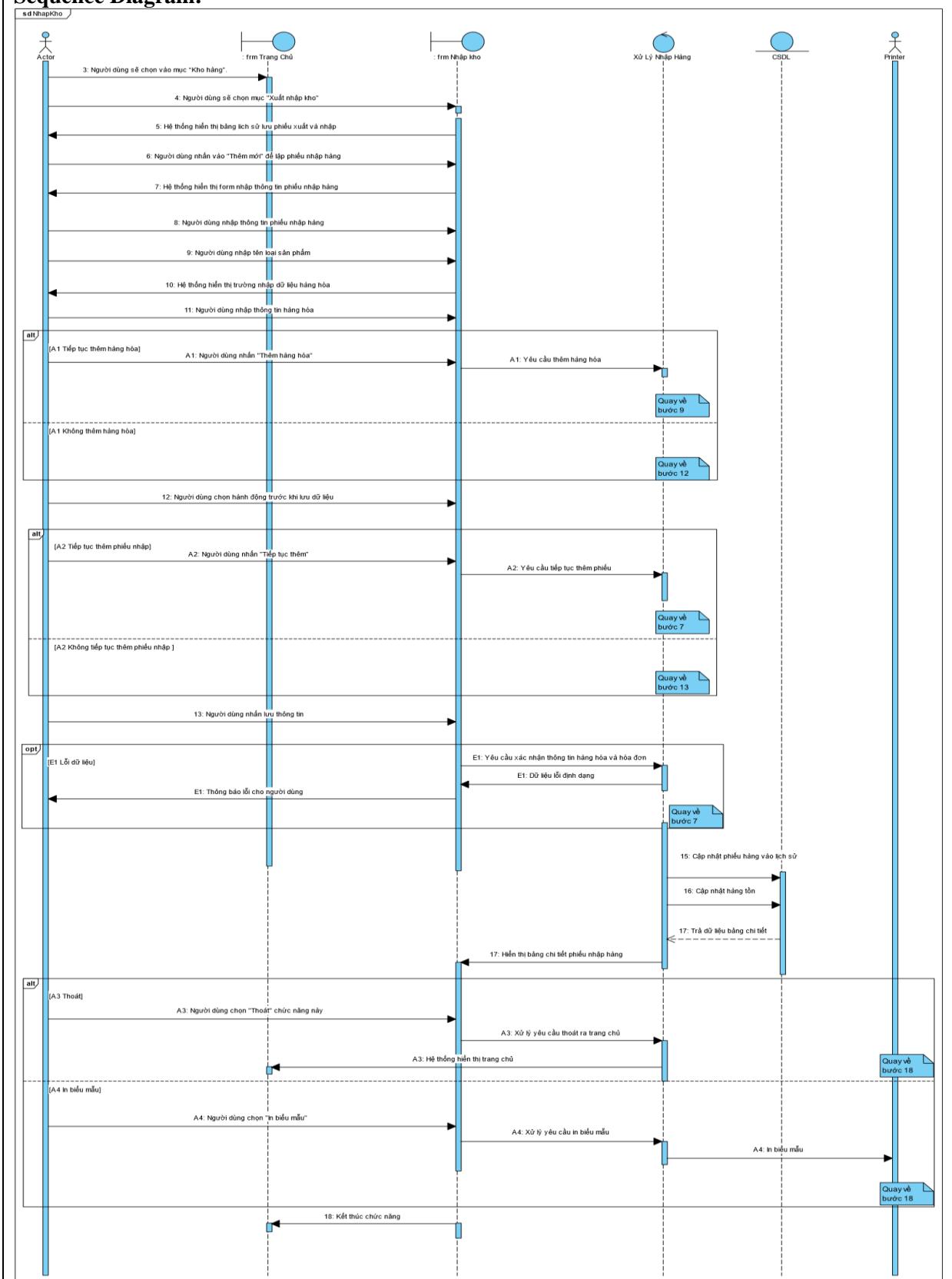
## Focused Use Case

<pre> graph LR     NG[Người quản lý] --&gt; NH(Nhập hàng)     TK[Thủ kho] --&gt; NH     MI[Máy in] --&gt; NH     NH --&lt;&lt;include&gt;&gt;--&gt; DN[Đăng nhập]   </pre>	
<b>Use case number</b>	UC1
<b>Use case name</b>	Nhập hàng
<b>Actor</b>	Thủ kho, Người quản lý, Máy in
<b>Maturity</b>	Focused
<b>Summary</b>	Nhập hàng mới vào kho, tạo hóa đơn nhập hàng mới, các hàng hóa trong kho có thể được bổ sung thêm từ việc nhập hàng.
<b>Basic Import Goods of Event</b>	<b>Actor Action</b>
	1. Đăng nhập
	2. Người dùng sẽ chọn vào mục “Kho hàng”.
	3. Người dùng sẽ nhập vào “Xuất nhập kho”.
	4. Hệ thống sẽ hiển thị bảng lịch sử lưu phiếu xuất và nhập.
	5. Người dùng sẽ nhấn vào “Thêm mới” để lập phiếu nhập hàng.
	6. Hệ thống sẽ hiển thị form nhập thông tin phiếu nhập hàng.
	7. Người dùng nhập các thông tin của phiếu nhập hàng.
	8. Người dùng nhập tên loại hàng. (Hành động này có thể lặp lại nhiều lần).
	9. Hệ thống sẽ hiển thị trường nhập dữ liệu hàng hóa.
	10. Người dùng nhập các thông tin của hàng hóa vào trường dữ liệu <b>A1</b>
	11. Người dùng chọn hành động trước khi lưu dữ liệu. <b>A2</b>

	12. Người dùng nhấn vào nút lưu thông tin.	
		13. Hệ thống xác nhận thông tin hàng hóa và hóa đơn. <b>E1</b> .
		14. Cập nhật phiếu nhập hàng vào lịch sử nhập hàng.
		15. Cập nhật hàng tồn
		16. Hệ thống hiển thị bảng chi tiết của phiếu nhập hàng
	17. Người dùng “Kết thúc”. <b>A3 A4</b>	
<b>Alternative Path</b>	A1. Quay về bước 9 để tiếp tục thêm hàng hóa.	
	A2.	
	1. Người dùng chọn “Tiếp tục thêm”. (thêm phiếu nhập hàng)	
		2. Hệ thống sẽ quay về lại bước 7 và Người dùng thực hiện thêm hàng hóa như các bước ban đầu.
	A3. “Thoát” lập phiếu nhập hàng.	
<b>Exception Paths</b>	A4. In biểu mẫu phiếu nhập hàng	
	E1. Tại việc kiểm tra tính hợp lệ nhập hàng, nếu gặp lỗi (nhập quá số lượng cho phép trong kho, đơn giá không được là số âm, lỗi định dạng tên hàng,...). Nếu có lỗi <b>E1</b> quay về bước 7.	
<b>Extension Points</b>	Kiểm tra tính hợp lệ của việc nhập hàng. (E1)	
<b>Assumption</b> (Giả định: mục tiêu xác định điều kiện ban đầu, tập trung vào vấn đề chính, tạo nền tảng kiểm thử, giảm thiểu các vấn đề rủi ro trong mọi tình huống)	Quản lý không được phép nhập hàng khi các đơn đặt hàng chưa được giao, hoặc đơn đặt hàng đang bị lỗi.	
<b>Author</b>	<a href="https://nhanh.vn/inventory/bill/import">https://nhanh.vn/inventory/bill/import</a>	
<b>Activity diagram:</b>		



## Sequence Diagram:



## Giao diện của menu

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾											
<table border="1"> <tr><td>Xuất nhập hàng</td></tr> <tr><td>Chuyển kho</td></tr> <tr><td>Kiểm kho</td></tr> <tr><td>Phiếu nhập</td></tr> <tr><td>Gói sản phẩm</td></tr> <tr><td>Hạn mức tồn kho</td></tr> <tr><td>Vị trí sản phẩm</td></tr> <tr><td>Dự báo nhập hàng</td></tr> <tr><td>Tổng công ty</td></tr> <tr><td>Hàng lỗi</td></tr> <tr><td>Lịch sử sửa, xóa</td></tr> </table>										Xuất nhập hàng	Chuyển kho	Kiểm kho	Phiếu nhập	Gói sản phẩm	Hạn mức tồn kho	Vị trí sản phẩm	Dự báo nhập hàng	Tổng công ty	Hàng lỗi	Lịch sử sửa, xóa
Xuất nhập hàng																				
Chuyển kho																				
Kiểm kho																				
Phiếu nhập																				
Gói sản phẩm																				
Hạn mức tồn kho																				
Vị trí sản phẩm																				
Dự báo nhập hàng																				
Tổng công ty																				
Hàng lỗi																				
Lịch sử sửa, xóa																				

## Giao diện của phiếu nhập kho

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾																						
<table border="1"> <tr><td>Kho nhận hàng</td><td>Loại nhập hàng</td></tr> <tr><td>▼</td><td>▼</td></tr> </table>										Kho nhận hàng	Loại nhập hàng	▼	▼																		
Kho nhận hàng	Loại nhập hàng																														
▼	▼																														
<table border="1"> <tr><td>Tim kiếm sản phẩm</td></tr> <tr> <td>Sản phẩm</td><td>Tồn</td><td>SL</td><td>Giá</td><td>Chiết khấu</td><td>VAT</td><td>Thành tiền</td></tr> <tr> <td>Cà phê cp01</td><td>0</td><td>1</td><td>10000</td><td>_____</td><td>_____</td><td>10,000</td></tr> </table>										Tim kiếm sản phẩm	Sản phẩm	Tồn	SL	Giá	Chiết khấu	VAT	Thành tiền	Cà phê cp01	0	1	10000	_____	_____	10,000							
Tim kiếm sản phẩm																															
Sản phẩm	Tồn	SL	Giá	Chiết khấu	VAT	Thành tiền																									
Cà phê cp01	0	1	10000	_____	_____	10,000																									
<table border="1"> <tr><td>Tổng tiền (tsp)</td><td>10,000</td></tr> <tr><td>Chiết khấu</td><td>_____</td></tr> <tr><td>VAT</td><td>_____</td></tr> <tr><td>Số hóa đơn</td><td>_____</td></tr> <tr><td>Ngày xuất hóa đơn</td><td>_____</td></tr> <tr><td>Tổng trả</td><td>10,000</td></tr> <tr><td>Tiền mặt</td><td>→ _____  </td></tr> <tr><td>Chuyển khoản</td><td>→ _____  </td></tr> <tr><td>Ghi chú</td><td>_____</td></tr> <tr><td><input checked="" type="radio"/> Xem chi tiết phiếu</td><td><input type="radio"/> Tiếp tục thêm</td></tr> <tr><td colspan="2"><b>Lưu</b></td></tr> </table>										Tổng tiền (tsp)	10,000	Chiết khấu	_____	VAT	_____	Số hóa đơn	_____	Ngày xuất hóa đơn	_____	Tổng trả	10,000	Tiền mặt	→ _____	Chuyển khoản	→ _____	Ghi chú	_____	<input checked="" type="radio"/> Xem chi tiết phiếu	<input type="radio"/> Tiếp tục thêm	<b>Lưu</b>	
Tổng tiền (tsp)	10,000																														
Chiết khấu	_____																														
VAT	_____																														
Số hóa đơn	_____																														
Ngày xuất hóa đơn	_____																														
Tổng trả	10,000																														
Tiền mặt	→ _____																														
Chuyển khoản	→ _____																														
Ghi chú	_____																														
<input checked="" type="radio"/> Xem chi tiết phiếu	<input type="radio"/> Tiếp tục thêm																														
<b>Lưu</b>																															

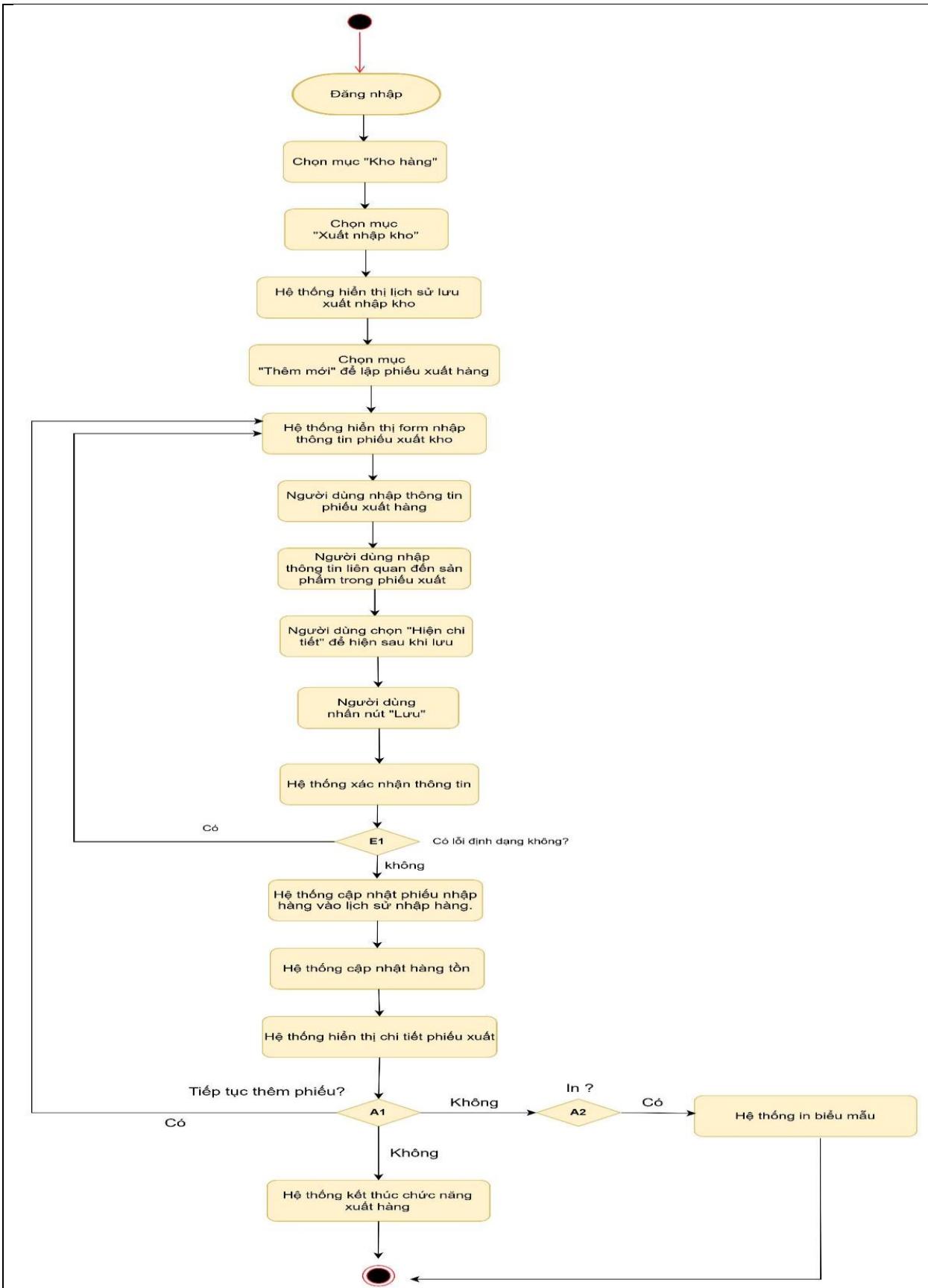
## 2. Xuất kho ([link tham khảo](#)):

Mô tả chi tiết các hoạt động trong chức năng.

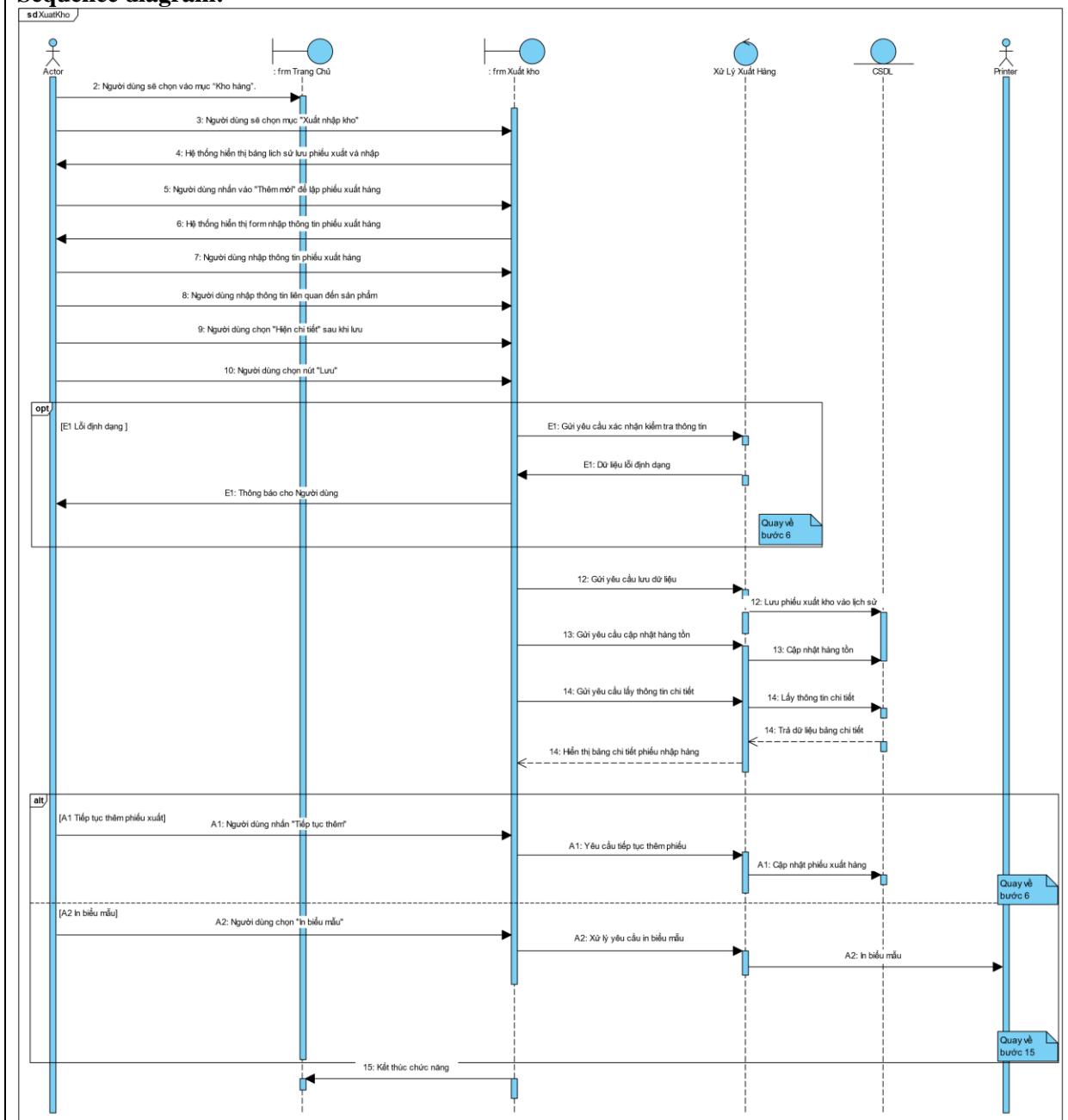
- Nhận yêu cầu, đề nghị trả hàng cho nhà cung cấp.
- Xác nhận lại thông tin yêu cầu xuất hàng.
- Tạo phiếu xuất hàng cho các hàng hóa.
- Nhặt hàng.
- Đóng gói và xuất hàng.

Use case number	UC2	
Use case name	Xuất kho	
Actor	Người quản lý, Thủ kho, Máy in	
Maturity	Focused	
Summary	Mục này sẽ hỗ trợ bạn thực hiện nghiệp vụ xuất trả hàng hóa, sản phẩm cho nhà cung cấp, thường được dùng khi bạn muốn trả lại nhà cung cấp các sản phẩm tồn kho lâu ngày hoặc hàng lỗi, trả hàng ký gửi, tạo phiếu trả nhà cung cấp để ghi nhận việc trả hàng, trừ tồn trong kho.	
Basic Import Goods of Event	Actor Action	System Response
	1. Đăng nhập	
	2. Người dùng sẽ chọn vào mục “Kho hàng”.	
	3. Người dùng chọn “Xuất nhập kho”.	
		4. Hệ thống sẽ hiển thị lịch sử xuất nhập kho.
	5. Người dùng chọn “Thêm mới”.	
		6. Hệ thống sẽ hiển thị phiếu nhập thông tin xuất kho.
	7. Người dùng nhập thông tin phiếu xuất hàng	
	8. Người dùng nhập thông tin liên quan đến sản phẩm	

	trong phiếu xuất trả hàng nhà cung cấp	
	9. Người dùng chọn “hiện chi tiết” sau khi lưu.	
	10. Người dùng chọn nút lưu	
		11. Hệ thống xác nhận thông tin. <b>E1</b>
		12. Hệ thống lưu phiếu xuất kho vào lịch sử.
		13. Hệ thống cập nhật tồn kho.
		14. Hệ thống hiển thị chi tiết phiếu xuất.
	15. Kết thúc. <b>A1 A2</b>	
<b>Alternative Paths</b>	A1. Tiếp tục thêm phiếu	
		1. Hệ thống sẽ tự động cập nhật phiếu xuất hàng.
		2. Hệ thống sẽ hiển thị lại phiếu nhập thông tin xuất kho (bước 6).
	A2. In biểu mẫu của phiếu xuất hàng	
<b>Exception Paths</b>	E1. Tại việc kiểm tra tính hợp lệ xuất hàng, nếu gặp lỗi (nhập quá số lượng cho phép trong kho, thông tin phiếu hàng lỗi định dạng, để trống dữ liệu,...) quay về bước 6.	
<b>Extension Points</b>	Kiểm tra người dung tích chọn hàng hóa (E1) Kiểm tra tính hợp lệ của việc xuất hàng. (E2)	
<b>Assumption</b> (Giả định: mục tiêu xác định điều kiện ban đầu, tập trung vào vấn đề chính, tạo nền tảng kiểm thử, giảm thiểu các vấn đề rủi ro trong mọi tình huống)	Các hóa đơn xuất kho được tạo ra khi cuộc giao dịch với khách hàng với hàng hóa trong kho.	
<b>Activity diagram:</b>		



## Sequence diagram:



## Giao diện của menu

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾											
<table border="1"> <tr><td>Xuất nhập hàng</td></tr> <tr><td>Chuyển kho</td></tr> <tr><td>Kiểm kho</td></tr> <tr><td>Phiếu nhập</td></tr> <tr><td>Gói sản phẩm</td></tr> <tr><td>Hạn mức tồn kho</td></tr> <tr><td>Vị trí sản phẩm</td></tr> <tr><td>Dự báo nhập hàng</td></tr> <tr><td>Tổng công ty</td></tr> <tr><td>Hàng lỗi</td></tr> <tr><td>Lịch sử sửa, xóa</td></tr> </table>										Xuất nhập hàng	Chuyển kho	Kiểm kho	Phiếu nhập	Gói sản phẩm	Hạn mức tồn kho	Vị trí sản phẩm	Dự báo nhập hàng	Tổng công ty	Hàng lỗi	Lịch sử sửa, xóa
Xuất nhập hàng																				
Chuyển kho																				
Kiểm kho																				
Phiếu nhập																				
Gói sản phẩm																				
Hạn mức tồn kho																				
Vị trí sản phẩm																				
Dự báo nhập hàng																				
Tổng công ty																				
Hàng lỗi																				
Lịch sử sửa, xóa																				

## Giao diện của phiếu xuất kho

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾																						
<table border="1"> <tr><td>Kho nhận hàng</td><td>Loại nhập hàng</td></tr> <tr><td>▼</td><td>▼</td></tr> </table>										Kho nhận hàng	Loại nhập hàng	▼	▼																		
Kho nhận hàng	Loại nhập hàng																														
▼	▼																														
<table border="1"> <tr><td>Tim kiếm sản phẩm</td></tr> <tr> <td>Sản phẩm</td><td>Tồn</td><td>SL</td><td>Giá</td><td>Chiết khấu</td><td>VAT</td><td>Thành tiền</td> </tr> <tr> <td>Cà phê cp01</td><td>0</td><td>1</td><td>10000</td><td>_____</td><td>_____</td><td>10,000</td> </tr> </table>										Tim kiếm sản phẩm	Sản phẩm	Tồn	SL	Giá	Chiết khấu	VAT	Thành tiền	Cà phê cp01	0	1	10000	_____	_____	10,000							
Tim kiếm sản phẩm																															
Sản phẩm	Tồn	SL	Giá	Chiết khấu	VAT	Thành tiền																									
Cà phê cp01	0	1	10000	_____	_____	10,000																									
<table border="1"> <tr><td>Tổng tiền (tsp)</td><td>10,000</td></tr> <tr><td>Chiết khấu</td><td>_____</td></tr> <tr><td>VAT</td><td>_____</td></tr> <tr><td>Số hóa đơn</td><td>_____</td></tr> <tr><td>Ngày xuất hóa đơn</td><td>_____</td></tr> <tr><td>Tổng trả</td><td>10,000</td></tr> <tr><td>Tiền mặt</td><td>→ _____  </td></tr> <tr><td>Chuyển khoản</td><td>→ _____  </td></tr> <tr><td>Ghi chú</td><td>_____</td></tr> <tr><td><input checked="" type="radio"/> Xem chi tiết phiếu</td><td><input type="radio"/> Tiếp tục thêm</td></tr> <tr><td colspan="2"><b>Lưu</b></td></tr> </table>										Tổng tiền (tsp)	10,000	Chiết khấu	_____	VAT	_____	Số hóa đơn	_____	Ngày xuất hóa đơn	_____	Tổng trả	10,000	Tiền mặt	→ _____	Chuyển khoản	→ _____	Ghi chú	_____	<input checked="" type="radio"/> Xem chi tiết phiếu	<input type="radio"/> Tiếp tục thêm	<b>Lưu</b>	
Tổng tiền (tsp)	10,000																														
Chiết khấu	_____																														
VAT	_____																														
Số hóa đơn	_____																														
Ngày xuất hóa đơn	_____																														
Tổng trả	10,000																														
Tiền mặt	→ _____																														
Chuyển khoản	→ _____																														
Ghi chú	_____																														
<input checked="" type="radio"/> Xem chi tiết phiếu	<input type="radio"/> Tiếp tục thêm																														
<b>Lưu</b>																															

### 3. Kiểm kho

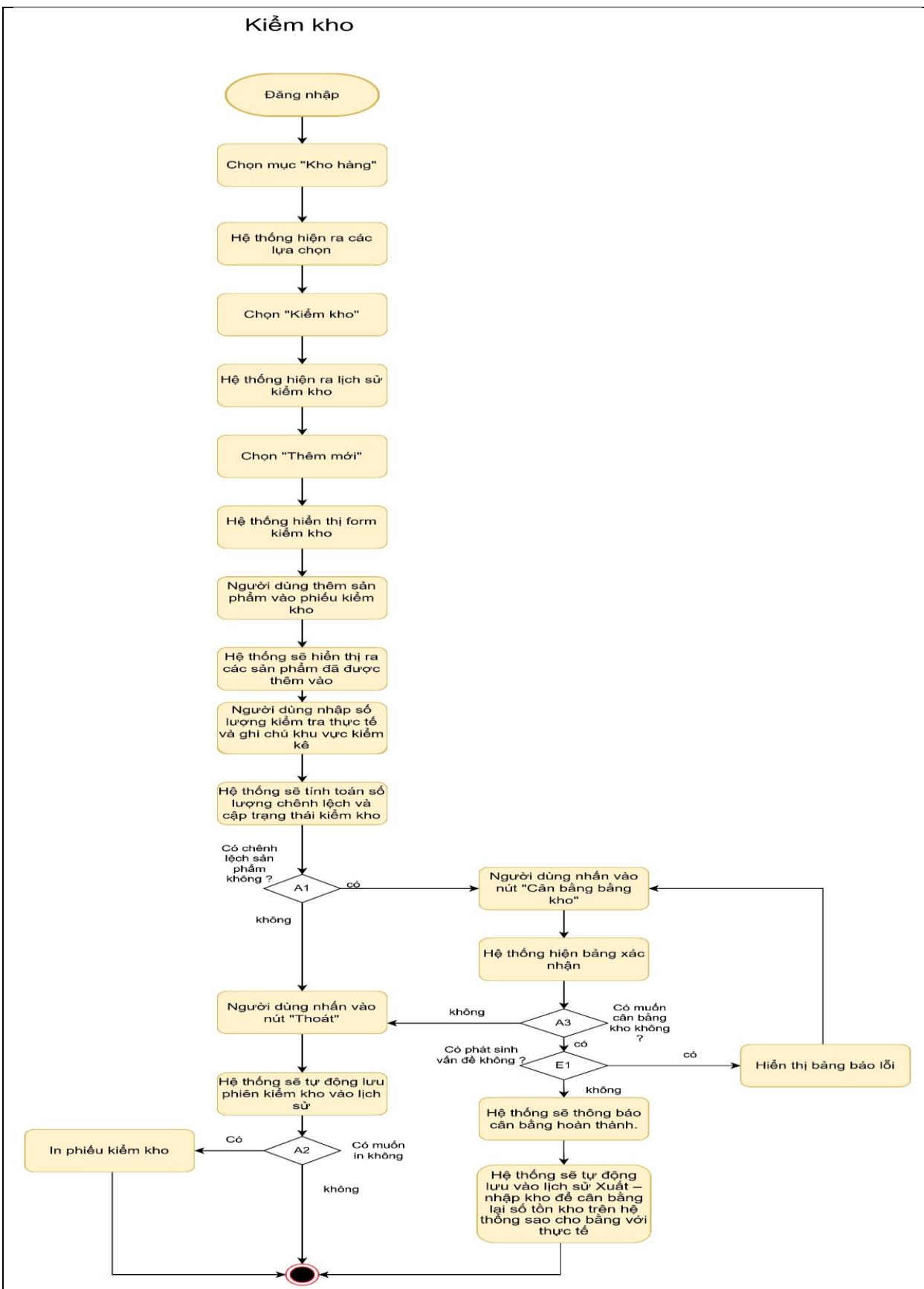
Mô tả chi tiết các hoạt động trong chức năng kiểm kho:

- Ngừng các hoạt động bán hàng, xuất nhập kho.
- Chạy lại hàng tồn
- Phân công nhân sự, khu vực kiểm tra

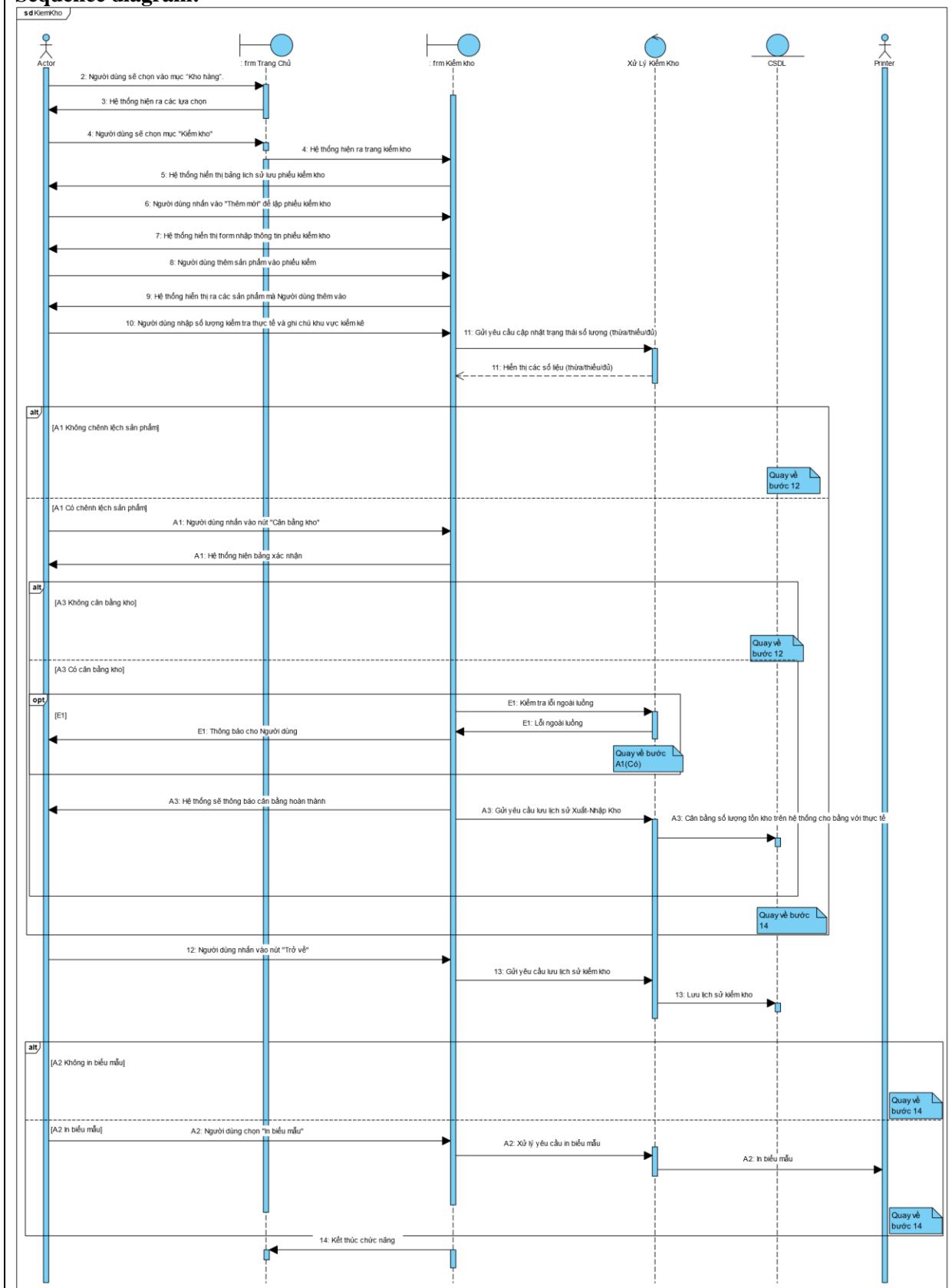
<pre> graph LR     NK([Kiểm kho])     NQL([Người quản lý])     TK([Thủ kho])     MIn([Máy in])     DN([Đăng nhập])      NQL --&gt; NK     TK --&gt; NK     MIn --&gt; NK     NK -- "&lt;&lt;include&gt;&gt;" --&gt; DN   </pre>	
<b>Use case number</b>	UC3
<b>Use case name</b>	Kiểm kho
<b>Actor</b>	Người quản lý, Thủ kho, Máy in
<b>Maturity</b>	Focused
<b>Summary</b>	Kiểm kho hàng hóa giúp bạn kiểm kê lại số lượng hàng hóa tồn kho thực tế so với số lượng tồn kho trên phần mềm, và cập nhật số lượng thực tế lên phần mềm (bù trừ kiểm kho). Thông thường, việc kiểm kho được thực hiện theo tuần, tháng, quý hay năm tùy theo quy mô và số lượng hàng của cửa hàng đó.
<b>Basic Import Goods of Event</b>	<b>Actor Action</b>
	1. Đăng nhập
	2. Người dùng chọn “Kho hàng”
	3. Hệ thống hiện ra các lựa chọn
	4. Người dùng chọn “Kiểm kho”
	5. Hệ thống hiện ra lịch sử kiểm kho.
	6. Người dùng chọn “Thêm mới”
	7. Hệ thống sẽ hiển thị form kiểm kê.
	8. Người dùng thêm sản phẩm vào phiếu kiểm.
	9. Hệ thống sẽ hiển thị ra các sản phẩm mà Người dùng thêm vào.

	10. Người dùng nhập số lượng kiểm tra thực tế và ghi chú khu vực kiểm kê.	
		11. Hệ thống sẽ tự động tính toán số lượng lệch và cập nhật trạng thái kiểm kê (thừa / thiếu/ đủ).
	12. Người dùng dùng nhấn vào nút “Thoát” .A1	
		13. Hệ thống sẽ tự động lưu phiên kiểm kê vào lịch sử.
	14. Kết thúc use case. A2	
<b>Alternative Paths</b>	A1. Cân bằng tồn kho	
	1. Người dùng nhấn vào nút “Cân bằng tồn kho”	
		2. Hệ thống hiển thị bảng xác nhận.
	3. Người dùng nhấn nút “Đồng ý” A3	
		4. Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu
		5. Hệ thống sẽ thông báo cân bằng kho hoàn thành.
		6. Hệ thống sẽ tự động tạo phiếu “Xuất – nhập kho” và lưu vào lịch sử Xuất – nhập kho để cân bằng lại số tồn kho trên hệ thống sao cho bằng với thực tế.
	A2. In phiếu kiểm kho.	
	A3. Không cân bằng kho. Quay về bước 12	
<b>Exception Paths</b>	E1. Các lỗi ngoài luồng hệ thống	
<b>Extension Points</b>	Không có	
<b>Assumption</b> (Giả định: mục tiêu xác định điều kiện ban đầu, tập trung vào vấn đề chính, tạo nền tảng kiểm thử, giảm thiểu các vấn đề rủi ro trong mọi tình huống)		
<b>Activity diagram</b>		

## Kiểm Kho



## Sequence diagram:



## Giao diện của menu

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾
<a href="#">Xuất nhập kho</a> <a href="#">Chuyển kho</a> <b>Kiểm kho</b> <a href="#">Phiếu nhập</a> <a href="#">Gói sản phẩm</a> <a href="#">Hạn mức tồn kho</a> <a href="#">Vị trí sản phẩm</a> <a href="#">Dự báo nhập hàng</a> <a href="#">Tổng công ty</a> <a href="#">Hàng lỗi</a> <a href="#">Lịch sử sửa, xóa</a>									

## Giao diện của form kiểm kho khi thừa sản phẩm:

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾																																						
Kho nhận hàng		Loại kiểm kho																																													
Kho chính ▾		Theo sản phẩm ▾																																													
<div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px; margin-bottom: 5px;"> <span style="font-size: 2em;">🔍</span> Thêm sản phẩm vào phiếu kiểm kho         </div> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 10%;">Tất cả</td> <td style="width: 10%;">Khớp <input type="radio"/></td> <td style="width: 10%;">Thừa <input checked="" type="radio"/></td> <td style="width: 10%;"> Thiếu <input type="radio"/></td> <td style="width: 10%;">Thừa/Thiếu <input type="radio"/></td> <td colspan="5"></td> </tr> <tr> <td colspan="10"> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; font-size: small;"> <thead> <tr> <th>Sản phẩm</th> <th>Tồn kho</th> <th></th> <th></th> <th></th> <th>Thực tế</th> <th>SL Lệch</th> <th>Giá trị lệch</th> <th></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cà phê CF01</td> <td>50</td> <td></td> <td>50</td> <td></td> <td>52</td> <td>2</td> <td>40,000</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> </td> </tr> </table>										Tất cả	Khớp <input type="radio"/>	Thừa <input checked="" type="radio"/>	Thiếu <input type="radio"/>	Thừa/Thiếu <input type="radio"/>						<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; font-size: small;"> <thead> <tr> <th>Sản phẩm</th> <th>Tồn kho</th> <th></th> <th></th> <th></th> <th>Thực tế</th> <th>SL Lệch</th> <th>Giá trị lệch</th> <th></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cà phê CF01</td> <td>50</td> <td></td> <td>50</td> <td></td> <td>52</td> <td>2</td> <td>40,000</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>										Sản phẩm	Tồn kho				Thực tế	SL Lệch	Giá trị lệch		Cà phê CF01	50		50		52	2	40,000	
Tất cả	Khớp <input type="radio"/>	Thừa <input checked="" type="radio"/>	Thiếu <input type="radio"/>	Thừa/Thiếu <input type="radio"/>																																											
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; font-size: small;"> <thead> <tr> <th>Sản phẩm</th> <th>Tồn kho</th> <th></th> <th></th> <th></th> <th>Thực tế</th> <th>SL Lệch</th> <th>Giá trị lệch</th> <th></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cà phê CF01</td> <td>50</td> <td></td> <td>50</td> <td></td> <td>52</td> <td>2</td> <td>40,000</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>										Sản phẩm	Tồn kho				Thực tế	SL Lệch	Giá trị lệch		Cà phê CF01	50		50		52	2	40,000																					
Sản phẩm	Tồn kho				Thực tế	SL Lệch	Giá trị lệch																																								
Cà phê CF01	50		50		52	2	40,000																																								
<div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px; border-radius: 10px; margin-right: 10px;">         Ghi chú       </div> <div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px; border-radius: 10px;">         Trở về       </div>																																															
<div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px; border-radius: 10px;">         Kiểm kho gần đây       </div> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; font-size: small;"> <tr> <td style="width: 50%;">52</td> <td style="width: 50%;">Cà phê</td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Cà phê</td> </tr> </table>										52	Cà phê	1	Cà phê																																		
52	Cà phê																																														
1	Cà phê																																														

Cân bằng tồn kho

Giao diện của form kiểm kho khi thiếu sản phẩm:

Tổng quan	Sản phẩm	Kho hàng	Kênh bán	Đơn hàng	Khách hàng	Báo cáo	Website	Khuyến mãi	Cài đặt																		
Kho nhận hàng		Loại kiểm kho																									
Kho chính		Theo sản phẩm																									
<input type="text"/> Thêm sản phẩm vào phiếu kiểm kho																											
<input checked="" type="radio"/> Tất cả <input type="radio"/> Khớp <span style="border: 1px solid #ccc; border-radius: 50%; padding: 2px;">0</span> <input type="radio"/> Thừa <span style="border: 1px solid #ccc; border-radius: 50%; padding: 2px;">0</span> <input type="radio"/> Thiếu <span style="border: 1px solid #ccc; border-radius: 50%; padding: 2px;">1</span> <input type="radio"/> Thừa/Thiếu <span style="border: 1px solid #ccc; border-radius: 50%; padding: 2px;">1</span>																											
<table border="1"> <thead> <tr> <th>Sản phẩm</th> <th>Tồn kho</th> <th></th> <th></th> <th></th> <th>Thực tế</th> <th>SL Lệch</th> <th>Giá trị lệch</th> <th></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cà phê CF01</td> <td>50</td> <td></td> <td>50</td> <td></td> <td><span style="border: 1px solid #ccc; border-radius: 50%; padding: 2px;">48</span></td> <td><span style="color: red;">-2</span></td> <td>-40,000</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>										Sản phẩm	Tồn kho				Thực tế	SL Lệch	Giá trị lệch		Cà phê CF01	50		50		<span style="border: 1px solid #ccc; border-radius: 50%; padding: 2px;">48</span>	<span style="color: red;">-2</span>	-40,000	
Sản phẩm	Tồn kho				Thực tế	SL Lệch	Giá trị lệch																				
Cà phê CF01	50		50		<span style="border: 1px solid #ccc; border-radius: 50%; padding: 2px;">48</span>	<span style="color: red;">-2</span>	-40,000																				
<input type="button" value="Cân bằng tồn kho"/>																											
<input type="button" value="Thông tin"/>																											
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">Thông tin</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>ID phiếu kiểm kho :</td> <td style="text-align: right;">4</td> </tr> <tr> <td>Tổng số lượng thực tế :</td> <td style="text-align: right;">48</td> </tr> <tr> <td>Tổng số lượng thừa :</td> <td style="text-align: right;">0</td> </tr> <tr> <td>Tổng số lượng thiếu :</td> <td style="text-align: right;">2</td> </tr> <tr> <td>Tổng số lượng lệch :</td> <td style="text-align: right;">2</td> </tr> <tr> <td colspan="2"> <input type="text"/> Ghị chú  <input type="button" value="Trở về"/> </td> </tr> </tbody> </table>										Thông tin		ID phiếu kiểm kho :	4	Tổng số lượng thực tế :	48	Tổng số lượng thừa :	0	Tổng số lượng thiếu :	2	Tổng số lượng lệch :	2	<input type="text"/> Ghị chú <input type="button" value="Trở về"/>					
Thông tin																											
ID phiếu kiểm kho :	4																										
Tổng số lượng thực tế :	48																										
Tổng số lượng thừa :	0																										
Tổng số lượng thiếu :	2																										
Tổng số lượng lệch :	2																										
<input type="text"/> Ghị chú <input type="button" value="Trở về"/>																											
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">Kiểm kho gần đây</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;">48</td> <td style="text-align: center;">Cà phê</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">52</td> <td style="text-align: center;">Cà phê</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">1</td> <td style="text-align: center;">Cà phê</td> </tr> </tbody> </table>										Kiểm kho gần đây		48	Cà phê	52	Cà phê	1	Cà phê										
Kiểm kho gần đây																											
48	Cà phê																										
52	Cà phê																										
1	Cà phê																										

Pop-up xác nhận việc cân bằng kho

**Cân bằng kho**

X

Cân bằng kho sẽ thay đổi tồn kho hiện tại của những sản phẩm trong danh sách kiểm theo đúng số tồn thực tế trên phiếu kiểm

Bạn có chắc chắn muốn Cân bằng kho ?

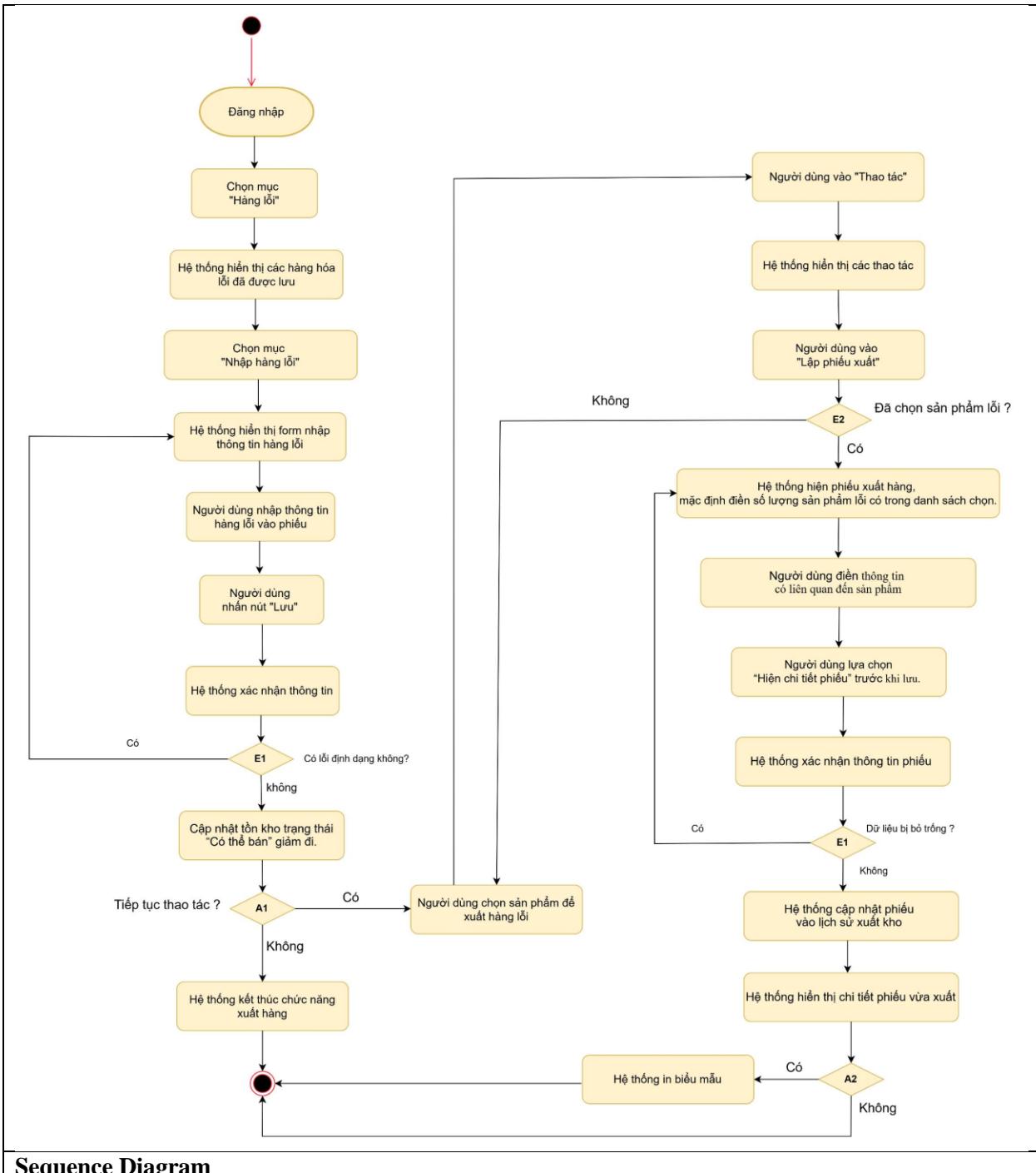
#### 4. Quản lý hàng lỗi:

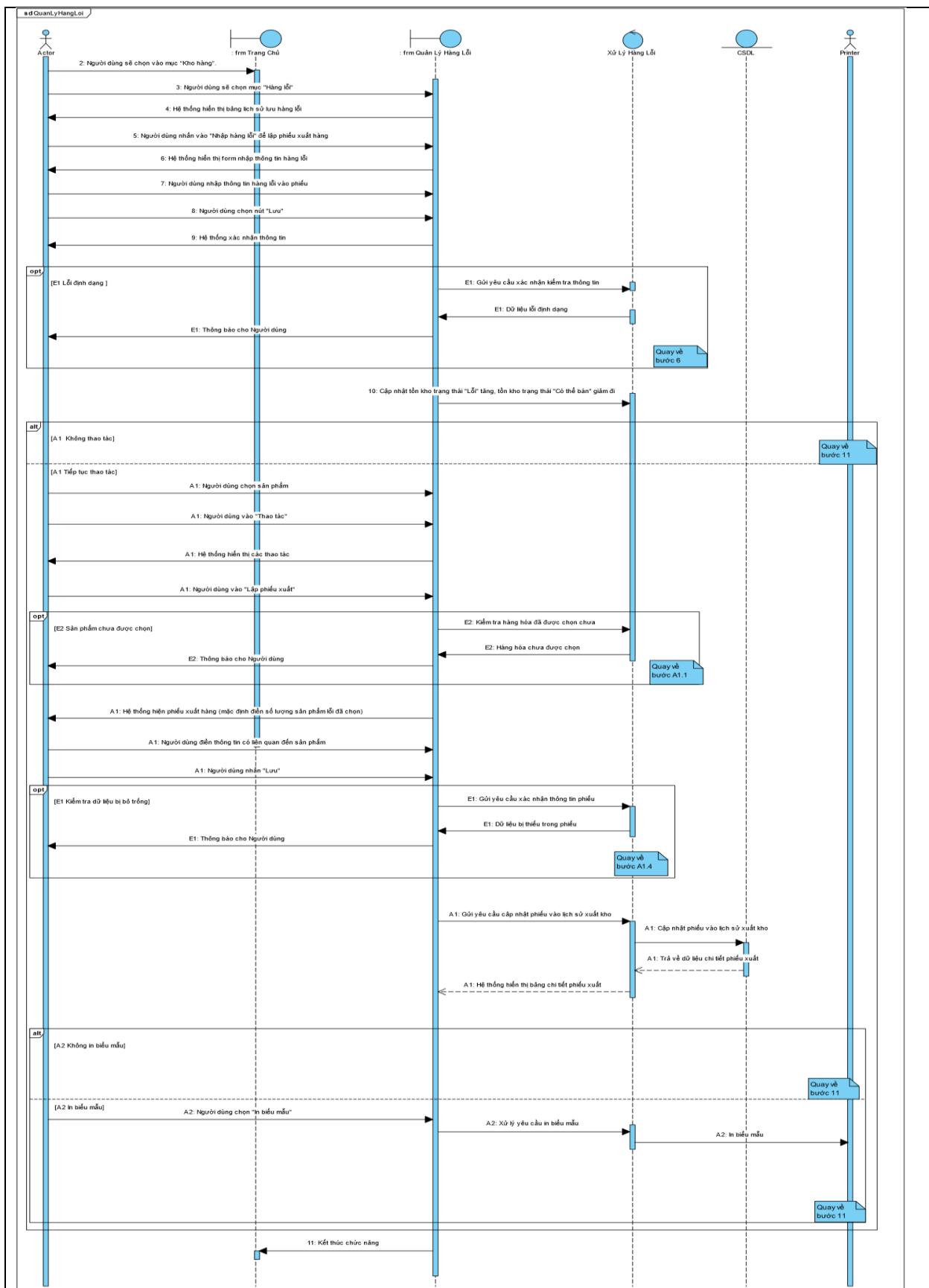
Mô tả nghiệp vụ:

- Thao tác này không phải là nhập kho sản phẩm, chỉ có tác dụng kê khai, ghi nhận số hàng bị lỗi trong kho

<pre> graph LR     Manager((Người quản lý)) --&gt; QL[Quản lý hàng lỗi]     WHM((Thủ kho)) --&gt; QL     Printer((Máy in)) --&gt; QL     Login((Đăng nhập)) --&lt;&lt;include&gt;&gt;--&gt; QL   </pre>	
<b>Use case number</b>	UC4
<b>Use case name</b>	Quản lý hàng lỗi
<b>Actor</b>	Người quản lý, Thủ kho, Máy in
<b>Maturity</b>	Focused
<b>Summary</b>	
<b>Basic Create Order Bill of Event</b>	<b>Actor Action</b>
	1. Đăng nhập
	2. Người dùng chọn “Kho hàng”.
	3. Người dùng chọn “Hàng lỗi”
	4. Hệ thống sẽ hiển thị các hàng hóa lỗi được lưu.
	5. Người dùng sẽ chọn vào “Nhập hàng lỗi”
	6. Hệ thống hiện ra màn hình nhập hàng lỗi.
	7. Người dùng điền thông tin vào phiếu nhập hàng lỗi.
	8. Người dùng bấm nút lưu
	9. Hệ thống xác nhận E1
	10. Cập nhật tồn kho trạng thái “Có thể bán” giảm đi. A1
	11. Kết thúc
<b>Alternative Paths</b>	A1.
	1. Người dùng chọn sản phẩm để xuất hàng lỗi.
	2. Người dùng vào “Thao tác”.
	2. Hệ thống hiển thị các thao tác.

	3. Người dùng vào “Lập phiếu xuất”. <b>E2</b>	
		4. Hệ thống hiện phiếu xuất hàng, mặc định điền số lượng sản phẩm lỗi có trong danh sách chọn.
	5. Người dùng điền thông tin có liên quan đến sản phẩm	
	6. Người dùng chọn lưu sản phẩm	
		7. Hệ thống xác nhận thông tin phiếu. <b>E1</b>
		8. Hệ thống cập nhật phiếu vào lịch sử xuất kho.
		9. Hệ thống hiển thị chi tiết phiếu vừa xuất.
	11. Kết thúc. <b>A2</b>	
	A2. In phiếu xuất hàng.	
<b>Exception Paths</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- E1.1 : Kiểm tra bỏ trống dữ liệu quay về bước A1.4.</li> <li>- E1.2: Kiểm tra chọn sản phẩm. Nếu không tích chọn thì sẽ báo lỗi. Quay về bước A1.1</li> </ul>	
<b>Extension Points</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra lỗi định dạng dữ liệu. <b>E1</b></li> <li>- Kiểm tra bỏ trống dữ liệu. <b>E2</b></li> </ul>	
<b>Assumption</b> (Giả định: mục tiêu xác định điều kiện ban đầu, tập trung vào vấn đề chính, tạo nền tảng kiểm thử, giảm thiểu các vấn đề rủi ro trong mọi tình huống)		
<b>Activity Diagram</b>		





## Giao diện menu của quản lý hàng lõi:

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾
<a href="#">Xuất nhập kho</a> <a href="#">Chuyển kho</a> <a href="#">Kiểm kho</a> <a href="#">Phiếu nhập</a> <a href="#">Gói sản phẩm</a> <a href="#">Hạn mức tồn kho</a> <a href="#">Vị trí sản phẩm</a> <a href="#">Dự báo nhập hàng</a> <a href="#">Tổng công ty</a> <a href="#">Hàng lõi</a> <a href="#">Lịch sử sửa, xóa</a>									

## Giao diện của form nhập hàng lõi:

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾
-------------	------------	------------	------------	------------	--------------	-----------	-----------	--------------	-----------

Kho hàng \*

Sản phẩm

Sau khi thêm dữ liệu

Hiện danh sách lõi  Tiếp tục thêm

Mã SP	Tên SP	Tồn kho	SL Lõi (1)	Lý do	
cp01	Cà phê	49	1		

Lưu

## Giao diện lịch sử nhập hàng lõi:

Tổng quan ▾	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾
<span style="border: 1px solid #ccc; padding: 2px;">Kho hàng ▾</span> <span style="border: 1px solid #ccc; padding: 2px;">ID</span> <span style="border: 1px solid #ccc; padding: 2px;">Nhà cung cấp</span> <span style="border: 1px solid #ccc; padding: 2px;">Sản phẩm</span> <span style="border: 1px solid #ccc; padding: 2px;">Lọc ▾</span>									
<span style="border: 1px solid green; padding: 2px;">Thêm mới</span>	<span style="border: 1px solid #ccc; padding: 2px;">Thao tác ▾</span>								

checkbox	ID	Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Nhà cung cấp	Số tồn	Số lõi	Giá nhập	Giá bán	Ghi chú	⋮
<input type="checkbox"/>	1	cp01	Cà phê		49	1	10,000	20,000		

Để lập phiếu xuất đối các hàng bị lỗi như sau:

Thêm mới

Thao tác ▾

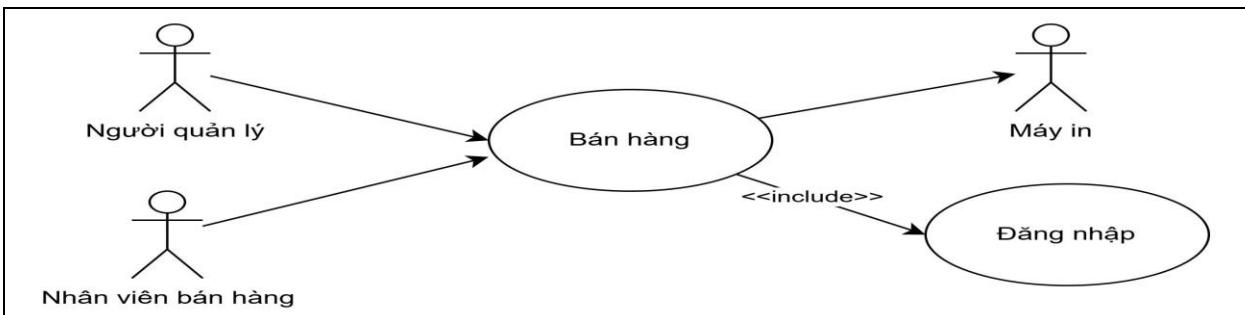
Xuất dữ liệu

Lập phiếu xuất

Lập phiếu nhập xuất

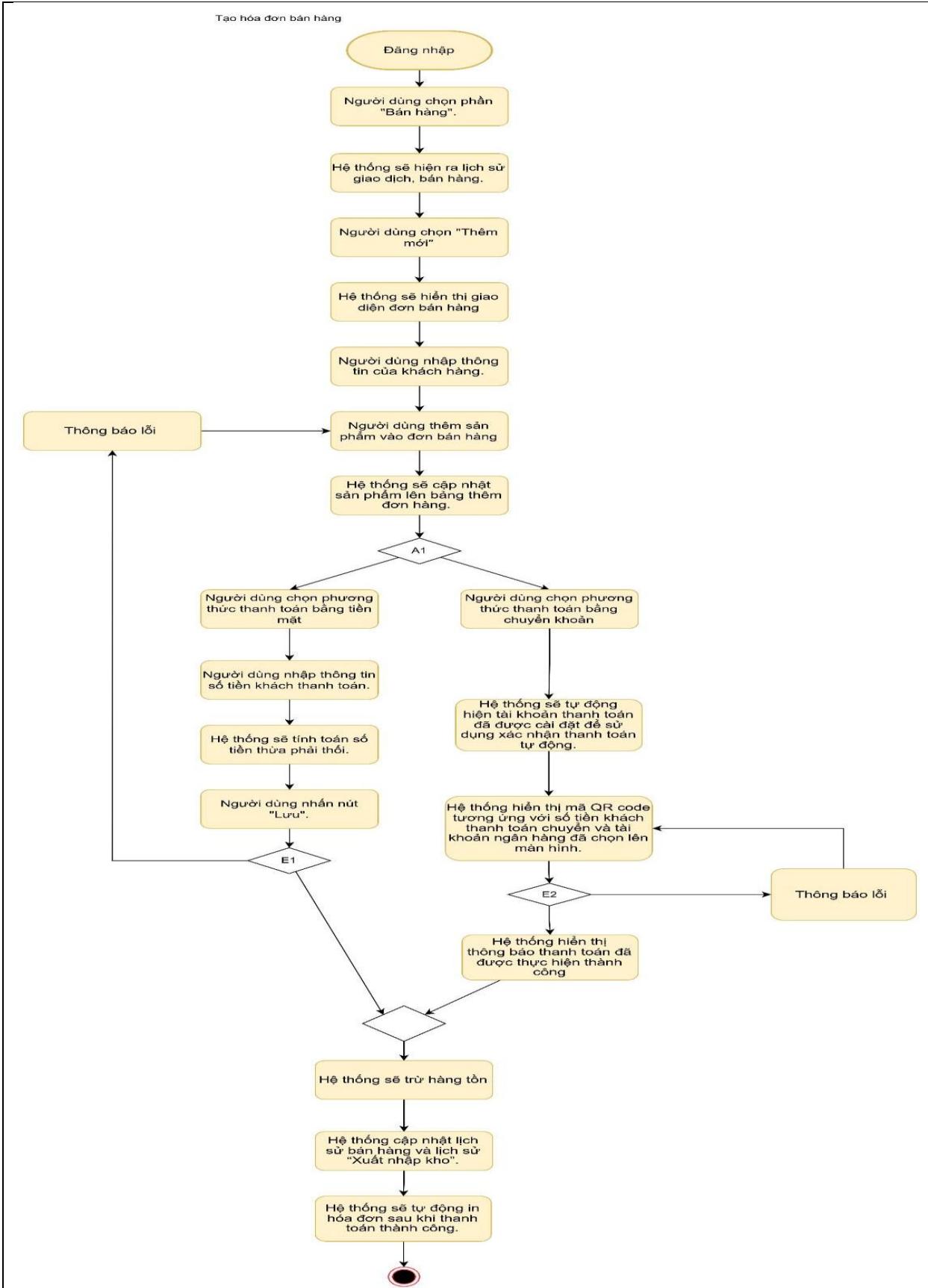
Xóa sản phẩm đã chọn

## 5. Bán hàng

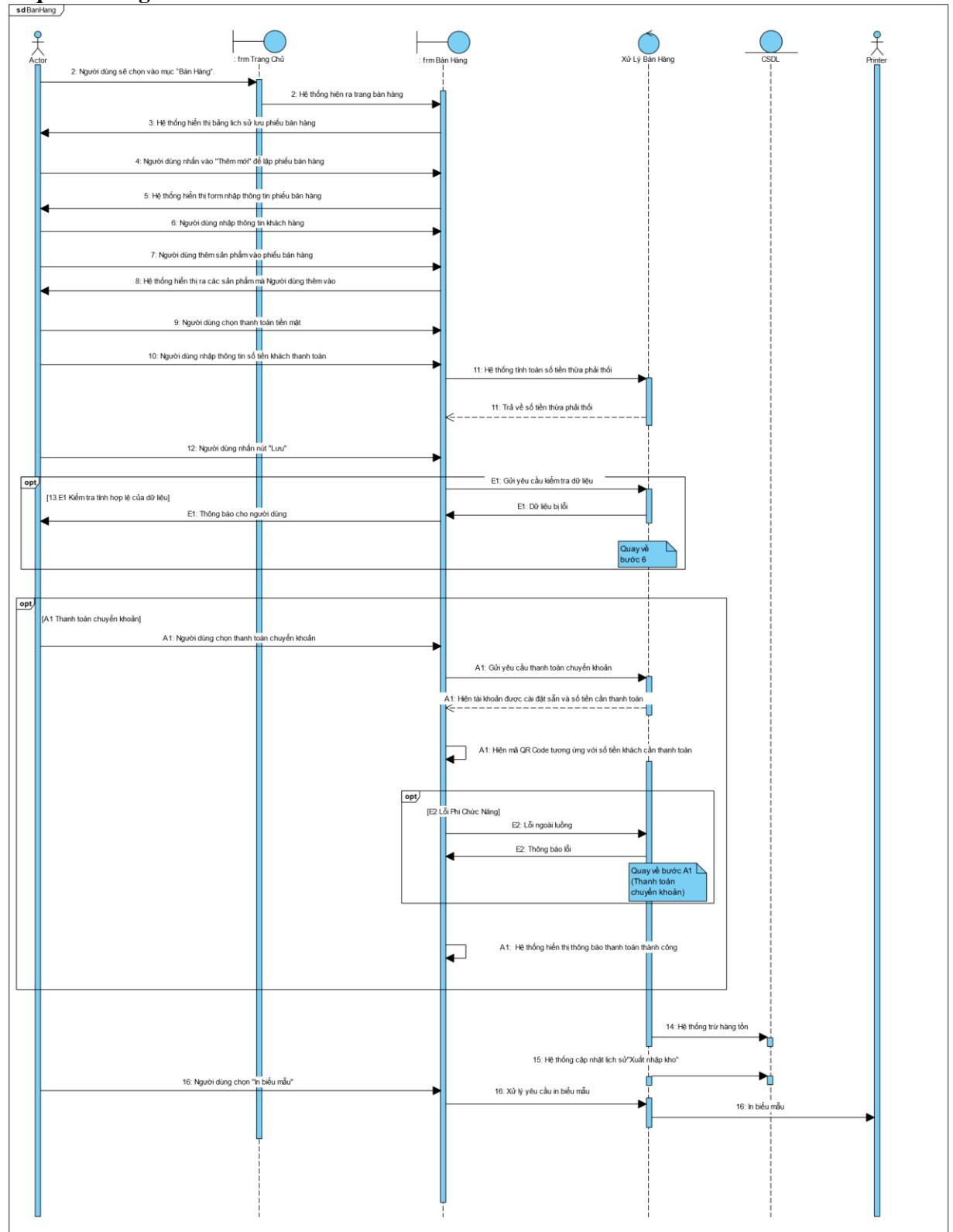


<b>Use case number</b>	UC5	
<b>Use case name</b>	Bán hàng	
<b>Actor</b>	Người quản lý, Nhân viên bán hàng, Máy in	
<b>Maturity</b>	Focused	
<b>Summary</b>	Hóa đơn bán lẻ là hóa đơn được giao dịch trực tiếp tại các cửa hàng thuộc sở hữu của doanh nghiệp. (Hóa đơn bán lẻ không liên quan tới các trường hợp giao hàng)	
<b>Basic Create Order Bill of Event</b>	<b>Actor Action</b>	<b>System Response</b>
	1. Người dùng đăng nhập	
	2. Người dùng chọn phần “Bán hàng”.	
		3. Hệ thống sẽ hiển thị lịch sử giao dịch, bán hàng.
	3. Người dùng chọn “Thêm mới”.	
		4. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện đơn bán hàng
	5. Người dùng nhập thông tin của khách hàng.	
	6. Người dùng thêm sản phẩm vào đơn bán hàng	
		7. Hệ thống sẽ cập nhật sản phẩm lên bảng thêm đơn hàng.
	8. Người dùng chọn hình thức thanh toán bằng tiền mặt <b>A1</b> .	
	9. Người dùng nhập thông tin số tiền khách thanh toán.	
		10. Hệ thống sẽ tự tính toán số tiền thừa phải trả.
	11. Người dùng nhấn nút “Lưu”	
		12. Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu. <b>E1</b>
		13. Hệ thống sẽ trừ hàng tồn.

		14. Hệ thống cập nhật lịch sử bán hàng và lịch sử “Xuất nhập kho”.
		15. Hệ thống sẽ tự động in hóa đơn sau khi bấm “Lưu”
<b>Alternative Paths</b>	A1. Chọn thanh toán bằng Chuyển khoản	
		1. Hệ thống sẽ tự động hiện tài khoản thanh toán đã được cài đặt để sử dụng xác nhận thanh toán tự động.
		2. Hệ thống sẽ hiển thị mã QR code tương ứng với số tiền khách thanh toán chuyển và tài khoản ngân hàng đã chọn lên màn hình.
		3. Hệ thống kiểm tra dữ liệu. <b>E2</b>
		4. Hệ thống hiển thị thông báo thanh toán đã được thực hiện thành công
		5. Hệ thống sẽ tự động in hóa đơn sau khi thanh toán thành công.
<b>Exception Paths</b>	E1. Hệ thống xác định tính hợp lệ của dữ liệu đầu vào (Nếu như chưa chọn sản phẩm). E2. Kiểm tra các lỗi phi chức năng. Nếu gặp lỗi sẽ hiển thị thông báo lỗi.	
<b>Extension Points</b>	Kiểm tra nhập thông tin hợp lệ hay bỏ trống dữ liệu <b>E1</b> . Kiểm tra các lỗi ngoài luồng dữ liệu <b>E2</b> .	
<b>Activity Diagram</b>		



## Sequence Diagram:



## Giao diện form tạo đơn bán hàng và thanh toán bằng tiền mặt

#	Hình ảnh	Sản phẩm	Giá bán	Số lượng	Số tồn	Thành tiền	Tổng
1		Cà phê	20,000	1	50	20,000	20,000 <span style="color:red;">X</span>

Khách hàng

Nhân viên bán hàng

Số điện thoại  Mã thẻ  Giới tính  Ngày sinh  Nguồn khách

Tên khách hàng  Nhóm  Email  Facebook  Nhóm

Địa chỉ  Địa chỉ  Địa chỉ công ty  Cấp độ

Ghi chú  Tên công ty  Mã số thuế  Lưu khách hàng

Tổng tiền hàng [1]
20,000

Chiết khấu

VAT

Số hóa đơn VAT

Ngày xuất đơn

Coupon

Khách cần trả
20,000

Khách hàng thanh toán
100,000

Tiền mặt
 Chuyển khoản

Gọi ý

Tiền thừa
80,000

Gọi ý

Lưu

## Giao diện form tạo đơn bán hàng và thanh toán bằng chuyển khoản

#	Hình ảnh	Sản phẩm	Giá bán	Số lượng	Số tồn	Thành tiền	Tổng
1		Cà phê	20,000	1	50	20,000	20,000 <span style="color:red;">X</span>

Khách hàng

Nhân viên bán hàng

Số điện thoại  Mã thẻ  Giới tính  Ngày sinh  Nguồn khách

Tên khách hàng  Nhóm  Email  Facebook  Nhóm

Địa chỉ  Địa chỉ  Địa chỉ công ty  Cấp độ

Ghi chú  Tên công ty  Mã số thuế  Lưu khách hàng

Tổng tiền hàng [1]
20,000

Chiết khấu

VAT

Số hóa đơn VAT

Ngày xuất đơn

Coupon

Khách cần trả
20,000

Khách hàng thanh toán
100,000

Tiền mặt
 Chuyển khoản

Vietcombank - 0123456789123

In mã QR
Kiểm tra giao dịch

Tiền thừa
0

Gọi ý

Lưu

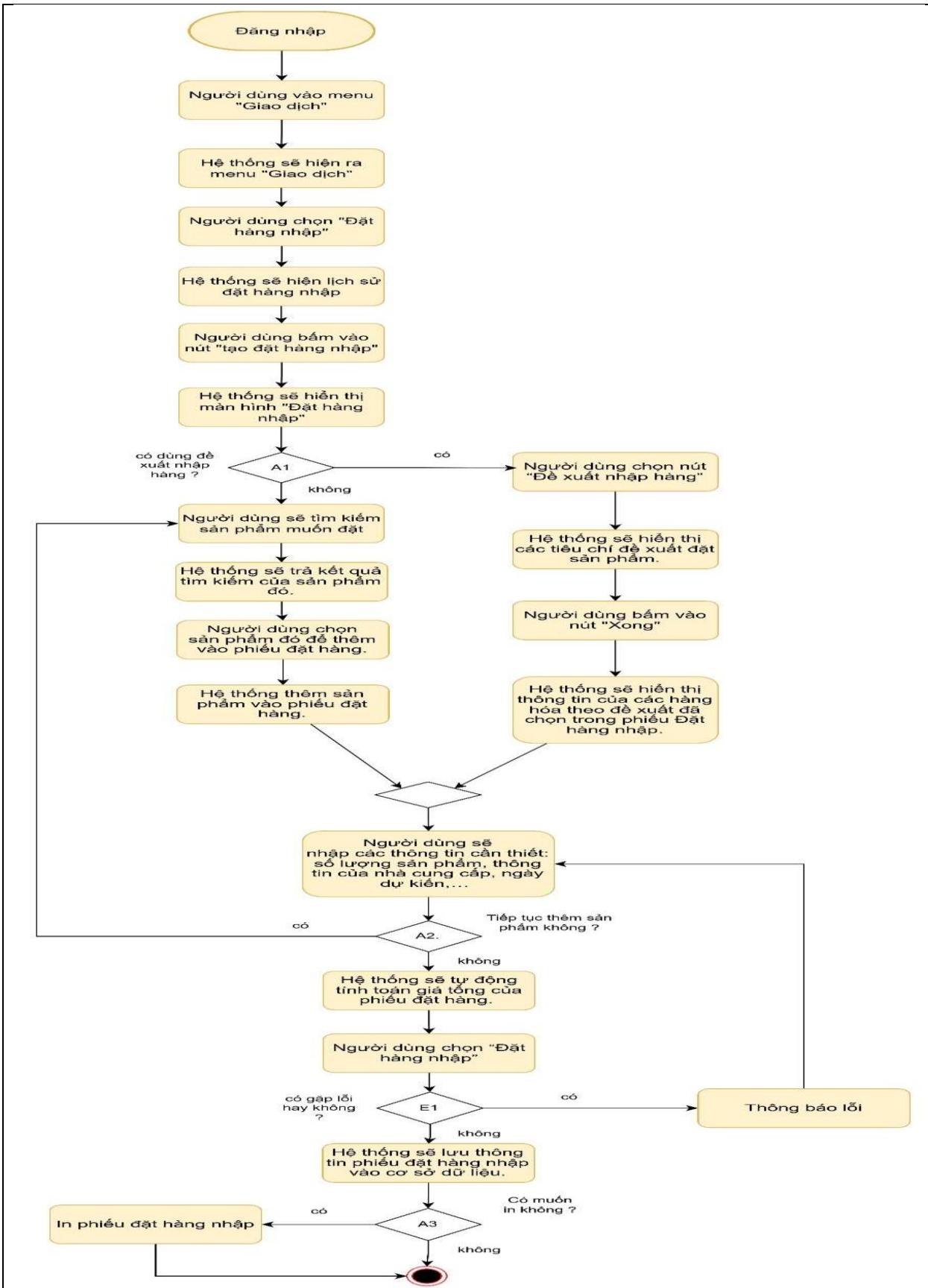
## Giao diện của lịch sử các đơn bán hàng trực tiếp tại cửa hàng:

Thời gian			
Kho hàng	ID	03/12/2024 - 14/12/2024	Khách hàng
Sản phẩm	Lọc		
<input type="checkbox"/> Sản phẩm		Giá bán	Tổng tiền
<input type="checkbox"/> 6:22 12/12 2 (1 sp)			
Cà phê	x1	20,000	20,000
Ghi chú :			NVTN: tranhaodien

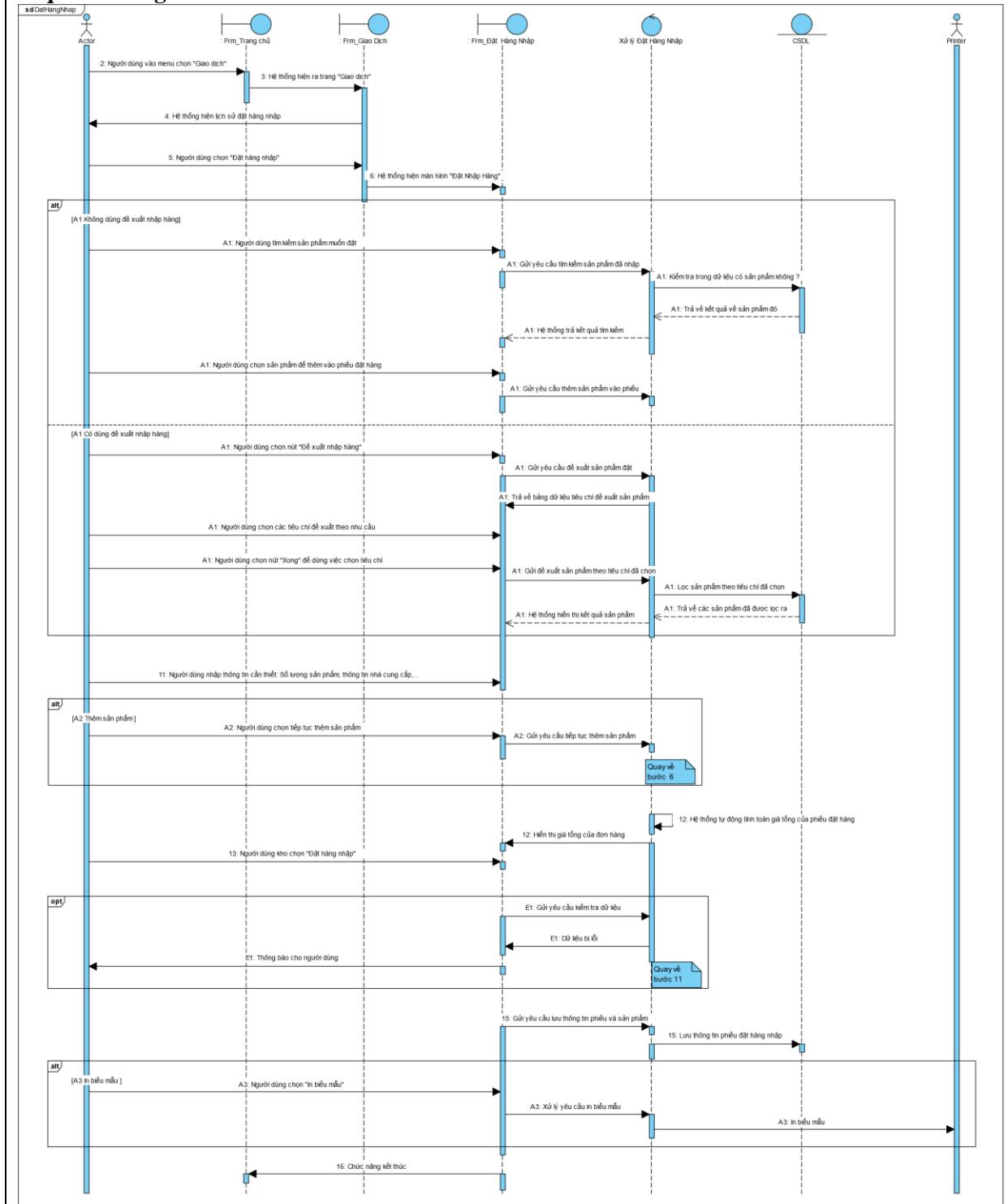
## 6. Đặt hàng nhập

<pre> graph LR     Manager((Người quản lý)) --&gt; Order[Đặt hàng nhập]     WHM((Thủ kho)) --&gt; Order     Printer((Máy in)) --&gt; Order     Login[Đăng nhập] --&lt;&lt;include&gt;&gt;--&gt; Order   </pre>	
<b>Use case number</b>	UC6
<b>Use case name</b>	Đặt hàng nhập
<b>Actor</b>	Người quản lý, Thủ kho, Máy in
<b>Maturity</b>	Focused
<b>Summary</b>	Tiến hành đặt hàng từ nhà cung cấp
<b>Basic Create Order Bill of Event</b>	<b>Actor Action</b>
	1. Người dùng đăng nhập
	2. Người dùng vào menu “Giao dịch”
	4. Hệ thống sẽ hiện ra menu “Giao dịch”.
	5. Người dùng chọn “Đặt hàng nhập”.
	6. Hệ thống sẽ hiển thị lịch sử đặt hàng nhập
	7. Người dùng bấm vào nút “tạo đặt hàng nhập”
	8. Hệ thống sẽ hiển thị màn hình “Đặt hàng nhập”.
	9. Người dùng sẽ tìm kiếm sản phẩm muốn đặt. <b>A1</b>
	10. Hệ thống sẽ trả kết quả tìm kiếm của sản phẩm đó.
	11. Người dùng chọn sản phẩm đó để thêm vào phiếu đặt hàng.
	12. Hệ thống thêm sản phẩm vào phiếu đặt hàng.
	13. Người dùng sẽ nhập các thông tin cần thiết: số lượng sản phẩm, thông tin của nhà cung cấp, ngày dự kiến,... <b>A2</b> .

	14. Hệ thống sẽ tự động tính toán giá tổng của phiếu đặt hàng.
	15. Người dùng chọn “Đặt hàng nhập”
	16. Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu. <b>E1</b>
	17. Hệ thống sẽ lưu thông tin phiếu đặt hàng nhập vào cơ sở dữ liệu.
	18. Kết thúc use case <b>A3</b> .
<b>Alternative Paths</b>	A1. Đè xuất nhập hàng
	1. Người dùng kho chọn nút “Đè xuất nhập hàng”
	2. Hệ thống sẽ hiển thị các tiêu chí để xuất đặt sản phẩm
	3. Người dùng chọn tiêu chí để đề xuất nhập kho
	4. Người dùng bấm vào nút “Xong”
	5. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin của các hàng hóa theo đề xuất đã chọn trong phiếu Đặt hàng nhập.
	6. Người dùng sẽ nhập các thông tin cần thiết: số lượng sản phẩm, thông tin của nhà cung cấp, ngày dự kiến,... <b>A2</b> .
	7. Hệ thống sẽ tự động tính toán giá tổng của phiếu đặt hàng.
	8. Người dùng chọn “Đặt hàng nhập”
	9. Hệ thống sẽ kiểm tra dữ liệu. <b>E1</b>
	10. Hệ thống sẽ lưu thông tin phiếu đặt hàng nhập vào cơ sở dữ liệu.
	A2. Tiếp tục thêm sản phẩm
	A3. In phiếu đặt hàng nhập.
<b>Exception Paths</b>	E1. Hệ thống xác định tính hợp lệ của dữ liệu đầu vào (Nếu như chưa chọn sản phẩm).
<b>Extension Points</b>	Kiểm tra nhập thông tin hợp lệ. <b>E1</b>
<b>Activity Diagram:</b>	



## Sequence Diagram:



## Giao diện của form Đặt hàng nhập

Đặt hàng nhập

STT	Mã hàng	Tên hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Giảm giá	Thành tiền
1	SP000010	Coca chai 390 ml ghi chú...		1	6,500	0	6,500

tranhoadien@gmail.com ▾ 14/12/2024 09:28

Tim nhà cung cấp

Mã đặt hàng nhập	Mã phiếu tự động
Tổng tiền hàng	6,500
Giảm giá	0
Cần trả nhà cung cấp	6,500
Tiền trả nhà cung cấp	6,500
Tiền thừa	0
Dự kiến ngày nhập hàng	...
Ghi chú	

Đặt hàng nhập

## Giao diện lịch sử của Đặt hàng nhập

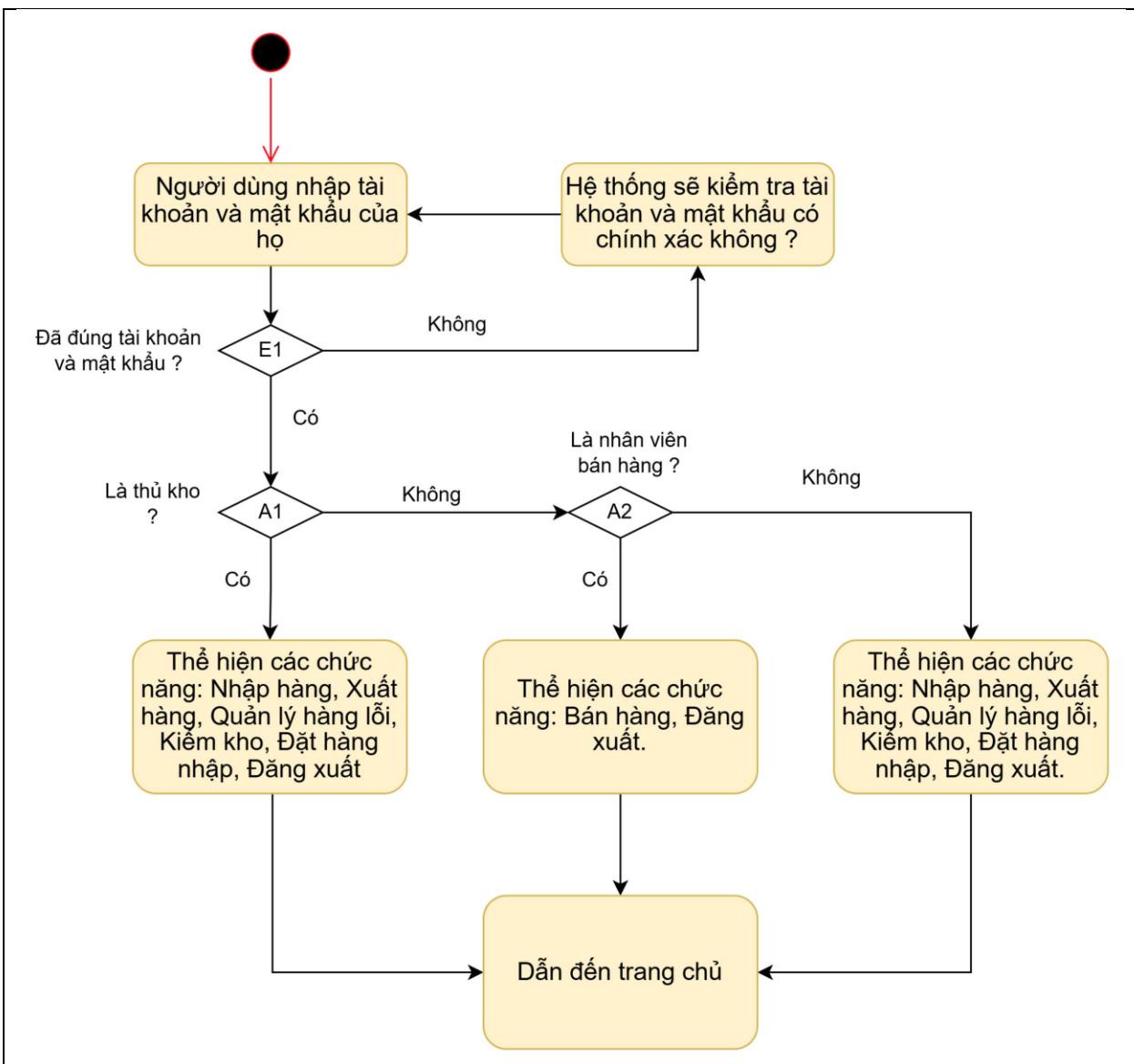
Phiếu đặt hàng nhập

Đặt hàng nhập

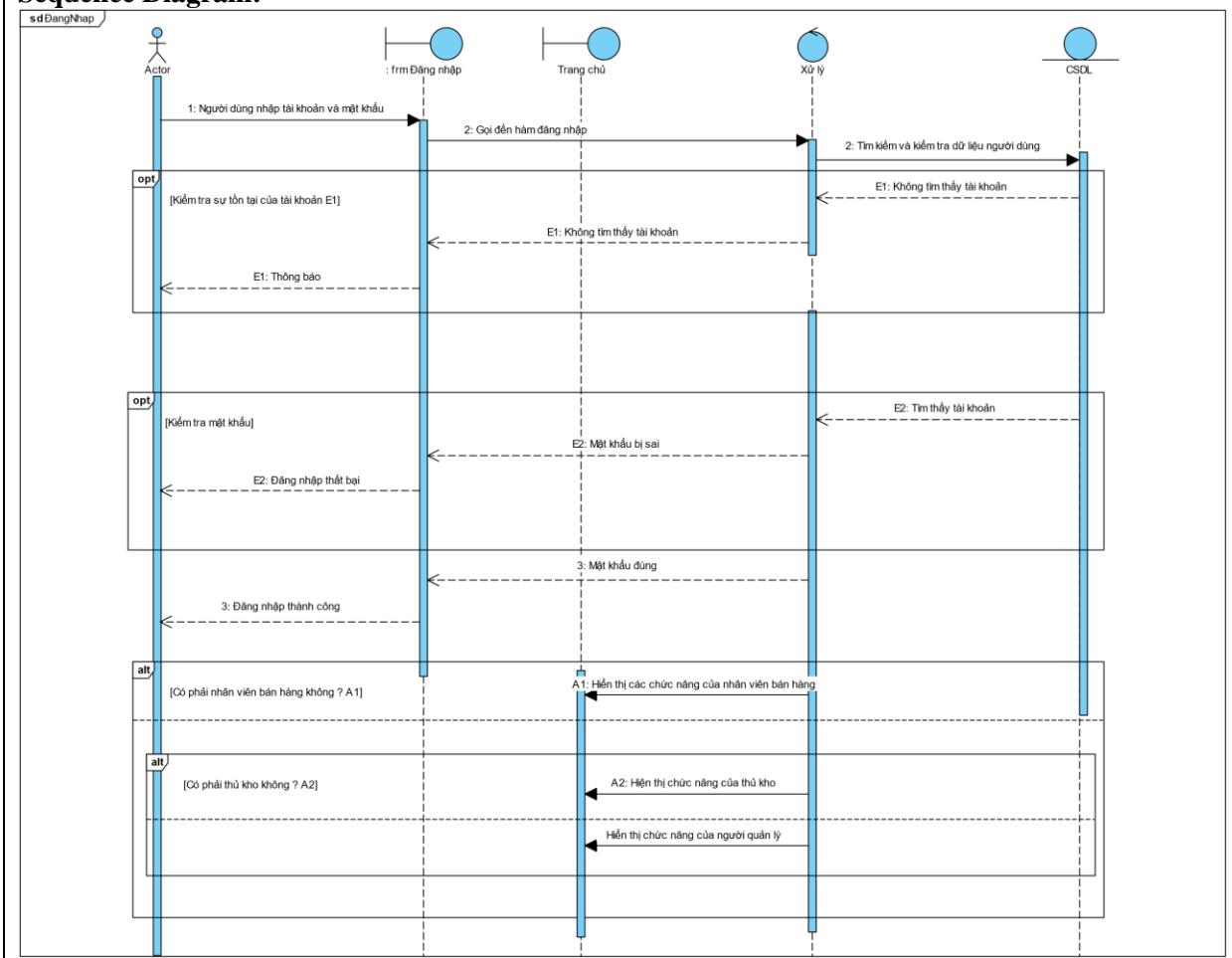
Mã đặt hàng nhập	Thời gian	Nhà cung cấp	Ngày nhập dự kiến	Số ngày chờ	Cần trả NCC
PDN000003	13/12/2024 16:31	Công ty Pharmedic			5,500
PDN000002	13/12/2024 16:31	Cửa hàng Đại Việt			1,500

## 7. Đăng nhập

<pre> graph TD     ThủKho --&gt; ĐăngNhập     QuảnLý --&gt; ĐăngNhập     BánHàng --&gt; ĐăngNhập   </pre>		
<b>Use case number</b>	UC7	
<b>Use case name</b>	Đăng nhập	
<b>Actor</b>	Người quản lý, Thủ kho, Người bán hàng	
<b>Maturity</b>	Focused	
<b>Summary</b>	Đăng	
<b>Basic Create Order Bill of Event</b>	<b>Actor Action</b>	<b>System Response</b>
	1. Người dùng nhập tên và mật khẩu	
		2. Hệ thống tiếp nhận dữ liệu “tên người dùng” và “mật khẩu” để bắt đầu hệ thống <b>E1.</b>
		3. Hệ thống sẽ trả về dữ liệu đã đúng và đăng nhập thành công
		4. Người quản lý có thể sử dụng tất cả các chức năng. <b>A1,A2</b>
		5. Hệ thống sẽ quay lại trang chủ.
<b>Alternative Paths</b>	A1. Nếu người dùng là Nhân viên bán hàng. Hệ thống sẽ hiện chức năng: Nhập hàng, Xuất hàng, Quản lý hàng lỗi, Kiểm kho, Đặt hàng nhập.	
	A2. Nếu người dùng là Thủ Kho. Hệ thống sẽ hiện chức năng: Bán hàng.	
<b>Exception Paths</b>	E1. Hệ thống kiểm tra dữ liệu có tồn tại trong CSDL. E2. Hệ thống kiểm tra dữ liệu đúng trong CSDL	
<b>Extension Points</b>	Không có	
<b>Activity Diagram</b>		



## Sequence Diagram:



Giao diện màn hình Đăng nhập:

## Hệ thống quản lý hàng hóa

Tên đăng nhập

Mật khẩu

Quên mật khẩu

Đăng nhập

## Giao diện trang chủ của Người quản lý:

Tổng quan	Sản phẩm ▾	Kho hàng ▾	Kênh bán ▾	Đơn hàng ▾	Khách hàng ▾	Báo cáo ▾	Website ▾	Khuyến mãi ▾	Cài đặt ▾
-----------	------------	------------	------------	------------	--------------	-----------	-----------	--------------	-----------

**Tổng quan**

Kênh bán	Doanh thu			Số đơn			GTTB		Ads	Lợi nhuận	
Tổng	+100%	20,000	100%	100%	1	100%	100%	20,000		100%	10,000
Bán lẻ	+100%	20,000	100%	100%	1	100%	100%	20,000		100%	10,000
Đơn hàng					0						

**Doanh thu theo thời gian**

14 ngày
V

Thời gian	Doanh thu
30/11	0
01/12	0
02/12	0
03/12	0
04/12	0
05/12	0
06/12	0
07/12	0
08/12	0
09/12	0
10/12	0
11/12	0
12/12	0
13/12	0
14/12	0
15/12	0
16/12	20k

**Danh sách thông báo**

## Giao diện trang chủ của Nhân viên bán hàng

Tổng quan	Sản phẩm ▾	Kênh bán ▾	Báo cáo ▾	Cài đặt ▾
-----------	------------	------------	-----------	-----------

**Danh sách thông báo**

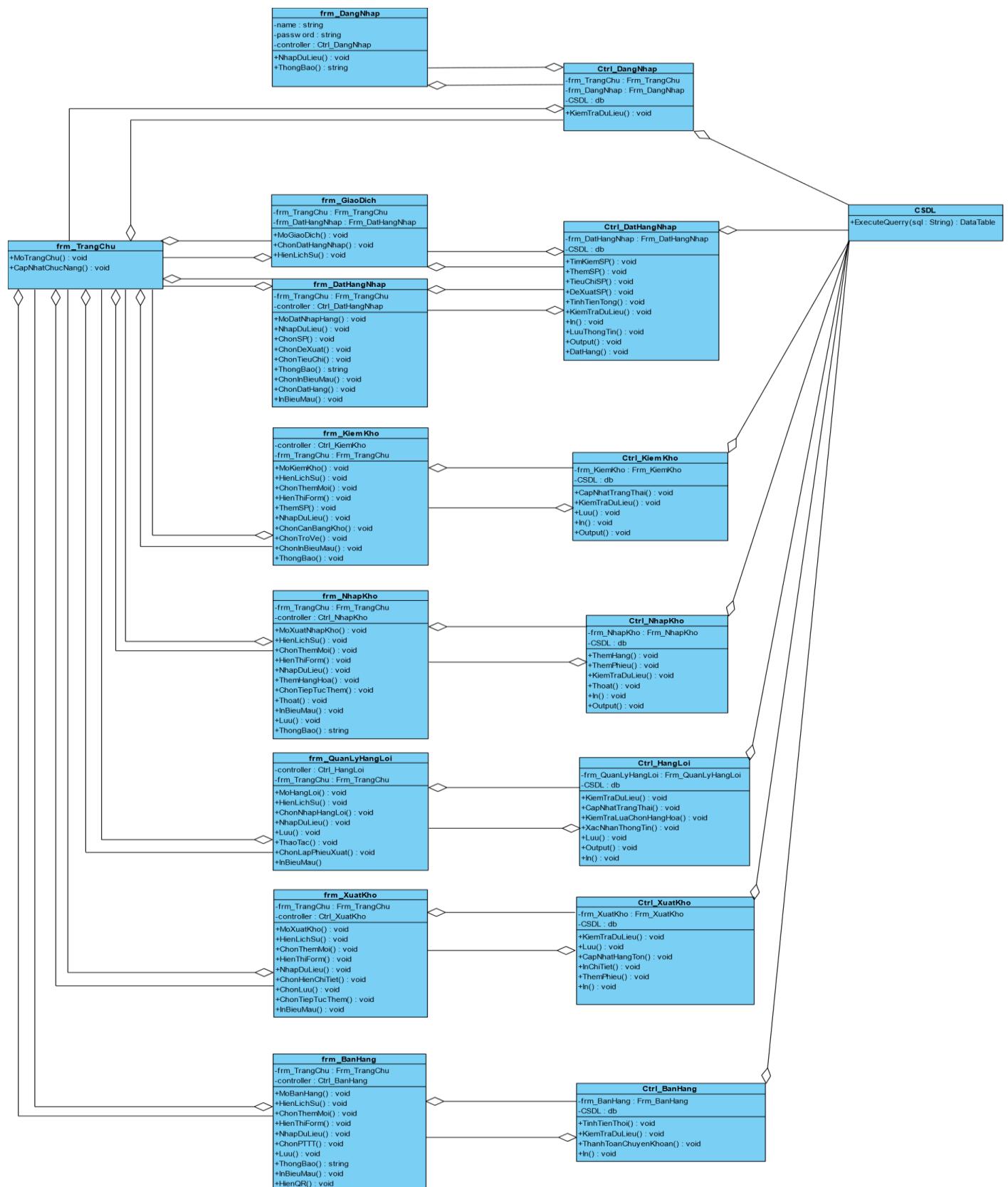
## Giao diện của Thủ kho:

Tổng quan	Sản phẩm ▼	Kho hàng ▼	Kênh bán ▼	Đơn hàng ▼	Báo cáo ▼
-----------	------------	------------	------------	------------	-----------

Sản phẩm bán chạy				
#	Tên sản phẩm	SL bán	SL trả	Doanh thu
1	Cà phê	1		20,000
Tồn kho				
Số lượng tồn 51	Giá trị tồn theo vốn 510,000		Giá trị tồn theo giá bán 1.02 triệu	

## Danh sách thông báo

## Class Diagram:



		UC1	UC2	UC3	UC4	UC5	UC6	UC7	Tổng	Trung	Kết luận
frm_NhapKho	+ MoXuatNhapKho(): void + HienLichSu(): void + ChonThemMoi(): void + HienThiForm(): void + NhapDuLieu(): void + ThemLangHoai(): void + ChonTiepTucThem(): void + Thoat(): void + ChonInBieuMau(): void + Luu(): void + ThongBao(): string	11							11	0	11
frm_XuatKho	+ MoXuatKho(): void + HienLichSu(): void + ChonThemMoi(): void + HienThiForm(): void + NhapDuLieu(): void + ThemLangHoai(): void + ChonTiepTucThem(): void + Thoat(): void + InBieuMau(): void + Luu(): void + ThongBao(): string		11						11	0	11
frm_KiemKho	+ MoKiemKho(): void + HienLichSu(): void + ChonThemMoi(): void + HienThiForm(): void + NhapDuLieu(): void + ThemSP(): void + ChonCanBangKho(): void + ChonTroVe(): void + ChonInBieuMau(): void + ThongBao(): string			10					10	0	10
frm_QuanLyHang.ti	+ MoHangLoi(): void + HienLichSu(): void + ChonNhapHangLoi(): void + NhapDuLieu(): void + Luu(): void + ThaoTac(): void + ChonLapPhiexuat(): void + InBieuMau()				8				8	0	8
frm_BanHang	+ MoBanHang(): void + HienLichSu(): void + ChonThemMoi void + HienThiForm(): void + NhapDuLieu(): void + ChonPTTT(): void + Luu(): void + ThongBao(): string + InBieuMau(): void + HienQR(): void					8			8	0	8
frm_DatHangNhap	+ MoDatNhapHang(): void + NhapDuLieu(): void + ChonSP(): void + ChonDeXuat: void + ChonTieuChi(): void + ThongBao(): void + ChonInBieuMau(): void + ChonDatHang(): string + InBieuMau(): void						9		9	0	9

frm_DangNhap	+ NhapDuLieu + ThongBao(); string							2	2	0	2
frm_GiaoDich	+ MoGiaoDich(); void + ChonDatHangNhap(); void + HienLichSu(); void						3		3	0	3
Ctrl_DangNhap	+ KiemTraDuLieu(); void							1	1	0	1
Ctrl_DatHangNhap	+ TimKiemSP(); void + ThemSP(); void + TieuChiSP(); void + DeXuatSP(); void + TinhTienTong(); void + KiemTraDuLieu(); void + In(); void + LuuThongTin(); void + Output(); void + DatHang(); void						10		10	0	10
Ctrl_KiemKho	+ CapNhatTrangThai(); void + KiemTraDuLieu(); void + Luu(); void + In(); void + Output(); void		5						5	0	5
Ctrl_NhapKho	+ ThemHang(); + ThemPhieu(); + KiemTraDuLieu(); + Thoat(); + In(); + Output(); void	6							6	0	6
Ctrl_HangLoi	+ KiemTraDuLieu(); void + CapNhatTrangThai(); void + KiemTraLuaChonHangHoa(); void + XacNhanThongTin(); void + Luu(); void + Output(); void + In(); void			7					7	0	7
Ctrl_XuatKho	+ KiemTraDuLieu(); void + Luu(); void + CapNhatHangTon(); void + InChiTiet(); void + ThemPhieu(); void + In(); void		6						6	0	6
Ctrl_BanHang	+ TinhTienThoi(); void + KiemTraDuLieu(); void + ThanhToanChuyenKhoan(); void + In(); void				4				4	0	4
frm_TrangChu	+ MoTrangChu(); void + CapNhatChucNang(); void	1	1	1	1	1	1	2	8	6	2
CSDL	+ ExecuteQuery(sql: String); DataTable	1	1	1	1	1	1	1	7	6	1